



BẢN TIN SCIC

Số đặc biệt - 2025

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC | www.scic.vn

**CHÚC MỪNG
NGÀY DOANH NHÂN VIỆT NAM
13-10-2025**

**CHÀO MỪNG HỘI NGHỊ NGƯỜI ĐẠI DIỆN VỐN
TẠI DOANH NGHIỆP NĂM 2025**



MỤC LỤC



04 TẠO ĐIỂM TỰA cho một Việt Nam hùng cường

CHUYÊN MỤC NGƯỜI ĐẠI DIỆN

- 11** **BẮT NHỊP** cơ hội mới
- 15** **CHÚNG TA ĐANG Ở THỜI ĐIỂM** của một cuộc chuyển mình
- 17** **CHUYỂN ĐỘNG KÉP** để đạt mục tiêu tăng trưởng
- 20** **VINAMILK** đứng đầu TOP 25 thương hiệu dẫn đầu 2025 của Forbes Việt Nam
- 24** **SABECO TỔ CHỨC CHUỖI SỰ KIỆN** "Hành trình đi sản vươn cao"
- 25** **NGÂN HÀNG MB** lọt Top 10 thương hiệu giá trị nhất Việt Nam 2025
- 28** **VINATEX** Đơn hàng dệt may rải đều đến cuối năm
- 30** **VINAPHARM VÀ PROMOMED** ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác trong lĩnh vực dược phẩm
- 33** **CÔNG TY CP BỆNH VIỆN GIAO THÔNG VẬN TẢI** kỷ niệm 70 năm thành lập và đón nhận bằng khen của Thủ tướng

TIN SCIC

- 35** **SCIC TIẾP TỤC ĐẦU TƯ 7.770 TỶ ĐỒNG VÀO VIETNAM AIRLINES**, đồng hành cùng doanh nghiệp phục hồi và cất cánh vươn cao
- 37** **SCIC** tổ chức Hội nghị tổng kết công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

CHUYÊN ĐỀ

- 42** **NHỮNG ĐIỂM MỚI CỦA LUẬT QUẢN LÝ** và Đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp
- 45** **MỞ "VAN" NGUỒN LỰC** đặt doanh nghiệp nhà nước vào "đường đua" tăng trưởng
- 48** **ĐẶT MỤC TIÊU 30 DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC** có doanh thu tỷ USD vào 2030
- 51** **HÚT VỐN VÀO** các "siêu" dự án hạ tầng
- THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN VIỆT NAM "SỐT GIÁ"** và thế khó của chính sách

GÓC QUẢN TRỊ

- 54** **ẤN ĐỘ** có thể trở thành một siêu cường AI khác biệt
- 56** **TRÍ TUỆ NHÂN TẠO** chỉ đơn thuần là một công nghệ "thông thường"?

VĂN BẢN CHÍNH SÁCH

- 58** **NGHỊ ĐỊNH SỐ 245/2025/NĐ-CP** ngày 11/09/2025

SCIC mong muốn Bản tin trở thành công cụ hữu ích hỗ trợ Người đại diện trong công tác quản trị vốn tại doanh nghiệp. Để bản tin ngày càng hoàn thiện, SCIC kính mong Quý độc giả dành thời gian trả lời Bảng khảo sát:





Chúc Mừng

Nhân ngày Doanh nhân Việt Nam

13 - 10





TS. Nguyễn Bích Lâm
 Nguyên Tổng cục trưởng
 Tổng cục Thống Kê

THỰC HIỆN CẢI CÁCH, ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN, ĐỒNG BỘ VỀ THỂ CHẾ KINH TẾ; XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC KIẾN TẠO, QUẢN TRỊ, TẠO DỰNG CHÍNH SÁCH VỚI TÂM NHÌN CHIẾN LƯỢC; CẢI CÁCH TRIỆT ĐỂ HỆ THỐNG GIÁO DỤC; CƠ CẤU LẠI NỀN KINH TẾ, ĐỔI MỚI MÔ HÌNH TĂNG TRƯỞNG; KIẾN TẠO, PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN, DOANH NGHIỆP DÂN TỘC LÀ ĐIỀU KIỆN CẦN VÀ ĐỦ, TẠO ĐIỂM TỰA VÀ ĐÒN BẨY CHO MỘT VIỆT NAM HÙNG CƯỜNG.

■ ■ ĐẶNG HƯƠNG (*)

TẠO ĐIỂM TỰA CHO MỘT VIỆT NAM HÙNG CƯỜNG

Trải qua gần 40 năm đổi mới, Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn. Kinh tế nước ta trở thành một trong những nền kinh tế năng động, với quy mô GDP tăng vượt bậc. Năm 1986, quy mô GDP của nền kinh tế chỉ đạt 8 tỷ USD, đến năm 2024 ước đạt 476,3 tỷ USD, gấp 59,5 lần.

Hiện nay, kinh tế Việt Nam hội nhập sâu, rộng vào kinh tế thế giới, với độ mở lớn, mọi biến động về kinh tế, chính trị thế giới đều tác động tới quá trình phát triển của nước ta. Để thực hiện khát vọng xây dựng một nước Việt Nam “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” đòi hỏi đất nước phải khẩn trương đổi mới, cải cách toàn diện, đồng bộ trên 5 lĩnh vực: thể chế kinh tế; xây dựng Nhà nước kiến tạo, quản trị, tạo dựng chính sách với tầm nhìn chiến lược; cải cách triệt để hệ thống giáo dục; cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng; kiến tạo, phát triển kinh tế tư nhân, doanh nghiệp dân tộc trở thành lực lượng quan trọng nhất, đội

quân tiên phong trong phát triển kinh tế.

Tạo dựng và thực thi cơ chế bền vững trong cải cách thể chế

Thể chế là nền tảng, đóng vai trò vô cùng quan trọng, định hình nên sự thịnh vượng của quốc gia. Ngày 30/4/2025, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 66-NQ/TW về “Đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới”. Mục tiêu của Nghị quyết nhằm tạo dựng một xã hội thực sự dân chủ, bình đẳng, an toàn, minh bạch; nhân dân thực sự làm chủ, quyết định nhiều vấn đề quan trọng của đất nước; quản lý, quản trị xã hội hiện đại, kiến tạo sự phát triển; nâng cao đời sống mọi mặt cho nhân dân, bảo vệ vững chắc từng tấc đất thiêng liêng của tổ quốc.

Nghị quyết đặt ra mục tiêu, đến năm 2030, Việt Nam có hệ thống pháp luật dân chủ, công bằng, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, khả thi với cơ chế tổ chức thực hiện



ng nghiêm minh, nhất quán, bảo đảm cơ sở pháp lý cho hoạt động bình thường, liên tục, thông suốt, tháo gỡ vướng mắc phát sinh từ thực tiễn, mở đường cho kiến tạo phát triển, huy động mọi người dân và doanh nghiệp tham gia vào phát triển kinh tế - xã hội.

Nghị quyết số 66-NQ/TW là một bước đi chiến lược khẳng định vai trò trung tâm của pháp luật là công cụ kiến tạo phát triển; phản ánh sự đổi mới tư duy và quyết tâm chính trị của Đảng và Nhà nước trong xây dựng pháp luật, xây dựng nhà nước pháp quyền, kiến tạo, quản trị, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, đặt lợi ích quốc gia lên trên hết, với sự tham gia rộng rãi, thực chất của người dân và doanh nghiệp. Nghị quyết này phản ánh quan điểm, mục tiêu của Đảng và Nhà nước xây dựng nền thể chế bao trùm, xóa

bỏ tình trạng thể chế là điểm nghẽn đối với quá trình phát triển. Khẩn trương xóa bỏ tình trạng chông chéo, mâu thuẫn, xung đột giữa các văn bản quy phạm pháp luật gây nhiều khó khăn cho việc triển khai thực hiện, gây lãng phí, gia tăng chi phí và rủi ro đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh, bỏ lỡ cơ hội đầu tư thúc đẩy tăng trưởng nhanh và bền vững.

Để bảo đảm cơ sở pháp lý cho hoạt động bình thường, liên tục, tháo gỡ vướng mắc phát sinh từ thực tiễn, mở đường cho kiến tạo phát triển, Đảng và Nhà nước cần tạo dựng và thực thi cơ chế bền vững trong cải cách thể chế đáp ứng 3 tiêu chuẩn: đảm bảo chất lượng, sự phù hợp với thực tiễn của các quy định hiện hành; nâng cao hiệu quả và tính minh bạch trong thực thi pháp luật; kiểm soát chất lượng của những quy định mới, không tạo ra xung

đột chính sách và cản trở sự phát triển. Khi thể chế phù hợp với thực tiễn đồng nghĩa với điểm nghẽn về thể chế biến mất. Khi thực thi pháp luật minh bạch, hiệu quả đồng nghĩa với sự nhúng nhể, cơ chế xin - cho, tham nhũng, lãng phí không còn đất sống. Khi kiểm soát tốt chất lượng của những quy định mới, không tạo ra xung đột chính sách và cản trở sự phát triển đồng nghĩa với không phát sinh điểm nghẽn mới, thể chế thực sự tạo động lực phát triển. Cải cách thể chế đáp ứng 3 tiêu chuẩn này, khi đó thể chế là nền tảng và động lực quan trọng cho một quốc gia thịnh vượng.

Xây dựng Nhà nước kiến tạo

Xây dựng nhà nước kiến tạo, quản trị, tạo dựng chính sách với tầm nhìn chiến lược là điều kiện cần, mang tính then chốt, là nền tảng quan trọng để đất nước phát triển nhanh, bền vững và hội nhập sâu rộng.

Đảng và Nhà nước đã có bước đột phá trong xây dựng nhà nước kiến tạo, quản trị, đó là chuyển từ tư duy quản lý hành chính sang quản trị, kiến tạo và phục vụ; chuyển từ bộ máy địa phương công kênh nhiều tầng nấc sang bộ máy địa phương tinh gọn, gần dân, sát dân, phục vụ dân.

Xây dựng nhà nước kiến tạo, quản trị, tạo dựng chính sách với tầm nhìn chiến lược, tăng cường tính minh bạch và

trách nhiệm giải trình sẽ loại trừ được tư duy nhiệm kỳ; xoá bỏ được lợi ích nhóm, tham nhũng, lãng phí; sẽ tạo dựng được niềm tin, sự đồng thuận và ủng hộ của toàn xã hội.

Cùng với hoàn thiện thể chế, pháp luật theo hướng minh bạch và trách nhiệm giải trình, Đảng và Nhà nước đang tập trung, khẩn trương tái cấu trúc bộ máy hành chính, xoá bỏ cấp trung gian, sáp nhập các cơ quan, tổ chức có chức năng, nhiệm vụ tương đồng; rà soát, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ của từng bộ, ngành, địa phương, loại bỏ chức năng không cần thiết, không còn phù hợp; tái cấu trúc đội ngũ công chức theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp có năng lực đưa ra quyết định độc lập, dám chịu trách nhiệm với quyết định của mình.

Để xây dựng nhà nước kiến tạo, quản trị, tạo dựng chính sách với tầm nhìn chiến lược, Đảng và Nhà nước cần tạo dựng môi trường khơi dậy, cổ vũ nỗ lực, đánh thức và ủng hộ ý thức trách nhiệm về đạo đức công vụ, luân lý, liêm chính, có tinh thần phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức theo hướng tinh thông, tinh gọn, chuyên nghiệp, năng động, có khả năng phản ứng nhanh với những thay đổi trong nước và quốc tế.

Bộ máy nhà nước kiến tạo, quản trị, tạo dựng chính sách với tầm nhìn chiến lược cần

vận hành theo 5 nguyên tắc: tăng cường phương pháp quản lý thực tiễn; nâng cao hiệu suất và kiểm soát kết quả công việc; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, xoá bỏ tập trung quyền lực, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh trong bộ máy nhà nước, không giới hạn thẩm quyền của các cơ quan nhằm đạt hiệu quả công việc cao nhất; thúc đẩy áp dụng mô hình quản lý công - tư, linh hoạt áp dụng phương pháp quản lý hiệu quả của khu vực tư nhân vào quản lý khu vực công; tiết kiệm tối đa chi thường xuyên, giảm chi phí hoạt động công vụ và quản lý công. Đồng thời, cần xây dựng một xã hội cởi mở, chào đón sự thay đổi, chuẩn bị cho những gì sẽ diễn ra trong thời gian tới.

Để đáp ứng và theo kịp tiến trình phát triển rất nhanh của CMCN 4.0, tránh tụt hậu so với khu vực và thế giới, Nhà nước kiến tạo phải nắm bắt thời cơ, kiến tạo động lực mới cho phát triển.

Trong kỷ nguyên chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo, Chính phủ cần tăng cường ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số, xây dựng và vận hành Mô hình Chính phủ trí tuệ nhân tạo 24/7, không chỉ hoạt động trong giờ hành chính, mà có thể hoạt động thông minh hơn, chất lượng hơn, mọi lúc, mọi nơi, thúc đẩy xã hội chuyển động nhanh hơn, nắm bắt cơ hội tốt hơn. Xây dựng và vận hành thành công nhà nước kiến tạo, quản trị, tạo dựng chính sách

với tầm nhìn chiến lược là một cống hiến quan trọng của Đảng và Nhà nước đối với quá trình phát triển của đất nước trong kỷ nguyên mới.

Cải cách toàn diện, triệt để nền giáo dục

Giáo dục và đào tạo là nền tảng căn bản, quan trọng nhất của đất nước, cũng là phương thức phòng thủ quốc gia tốt nhất. Một quốc gia không làm tốt giáo dục và đào tạo, quốc gia đó sẽ thất bại.

Đảng và Nhà nước luôn xác định giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, đóng vai trò then chốt trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước. Trong các văn kiện của Đảng, giáo dục và đào tạo luôn được xác định là động lực quan trọng để phát triển kinh tế-xã hội, củng cố an ninh, quốc phòng và hội nhập quốc tế.

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo thể hiện sự quan tâm sâu sắc và toàn diện của Đảng đối với giáo dục và đào tạo. Nhà nước cũng đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách, giải pháp, chương trình hành động nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, tạo điều kiện học tập công bằng cho mọi công dân.

Trong những thập kỷ qua, giáo dục và đào tạo nước ta đạt được nhiều thành tựu nổi

bật, đáng ghi nhận, nhưng cũng đang đối mặt với nhiều bất cập. Hiện nay, ở nước ta bực giảng thì nhiều nhưng thầy giỏi và cao quý thì hiếm. Giảng đường thì nhiều và rộng, nhưng số người trẻ tuổi thành thật khát khao chân lý và lẽ công bằng thì ít. Chất lượng giáo dục và đào tạo chưa đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước. Hệ thống giáo dục và đào tạo thiếu liên thông giữa các trình độ, giữa các phương thức giáo dục, đào tạo; còn nặng lý thuyết, nhẹ thực hành; chưa chú trọng đúng mức việc giáo dục đạo đức, lối sống và kỹ năng làm việc. Phương pháp giáo dục và đánh giá kết quả thiếu thực chất. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục bất cập về chất lượng, số lượng và cơ cấu; một bộ phận chưa theo kịp yêu cầu đổi mới và phát triển giáo dục, thiếu tâm huyết, thậm chí vi phạm đạo đức nghề nghiệp; đạo đức xã hội đáng báo động.

Thực trạng này của hệ thống giáo dục và đào tạo nước ta diễn ra trong bối cảnh cuộc CMCN 4.0 phát triển như vũ bão, đòi hỏi hệ thống giáo dục và đào tạo phải khẩn trương cải cách toàn diện, sâu sắc theo quan điểm “Giáo dục tri thức nguyên bản”. Thực hiện quan điểm giáo dục này không chỉ nâng cao chất lượng đào tạo mà còn là nền móng không thể thiếu để Việt Nam bứt phá về khoa học - công nghệ, độc lập, tự chủ trong phát triển, vươn tầm thế giới. Cần xây dựng nền giáo dục dạy cách

sáng tạo ra tri thức, chứ không chỉ học lại tri thức sẵn có.

Giáo dục tri thức nguyên bản giúp người học tiếp cận, hiểu và vận dụng trực tiếp những tri thức gốc, nguyên bản, chưa qua sự đơn giản hoá hay làm sai lệch của đội ngũ truyền đạt trung gian. Mục tiêu của giáo dục tri thức nguyên bản nhằm khơi dạy tư duy phản biện độc lập; tiếp xúc thực sự với chiều sâu tri thức; phát triển năng lực tự học, tự khám phá; tôn trọng bản chất sự vật.

Cải cách hệ thống giáo dục và đào tạo được nhìn nhận là thành công, có giá trị đích thực khi nền giáo dục nói riêng và xã hội Việt Nam nói chung đạt được những thành quả sau:

Một là, lớp trẻ có ý thức sống động và nhận thức được điều gì là đẹp, điều gì là thiện. Hệ thống giáo dục dạy cho con người một chuyên ngành thì chưa đủ. Bởi bằng cách đó, người học có thể trở thành một người máy chuyên dụng nhưng không thể trở thành một con người với đầy đủ phẩm giá. Điều quan trọng cần phải rèn dạy cho người học có được cảm nhận sống động về điều gì đáng để phấn đấu trong cuộc đời, điều gì là đẹp, điều gì là thiện. Nếu chỉ được dạy những kiến thức chuyên môn, học viên sau này chỉ là một người được huấn luyện tốt một việc, không thể trở thành một người phát triển hài hoà. Phần Lan được xem là một quốc gia có mô

hình giáo dục thành công và tiến bộ nhất thế giới, được thế giới đánh giá cao nhờ tính nhân văn, công bằng và hướng đến sự phát triển toàn diện của con người. Giáo dục ở Phần Lan không chạy theo điểm số, thứ hạng hay thành tích quốc tế, mà giúp đào tạo con người phát triển tốt nhất theo năng lực của mình, trở thành công dân có trách nhiệm và sáng tạo.

Hai là, hệ thống giáo dục các cấp được coi trọng ngang nhau, kết hợp hài hoà giữa giáo dục nhân văn và kiến thức chuyên ngành. Hệ thống giáo dục cần đào tạo nên con người hiểu được những động cơ tốt đẹp thôi thúc, nhận thức được những ảo tưởng và nỗi thống khổ của nhân loại để có một thái độ ứng xử đúng đắn giữa người với người, với toàn xã hội. Những điều trân quý này được truyền cho thế hệ trẻ nhờ quan hệ trực tiếp với người thầy, chứ không phải chủ yếu qua sách vở. Người thầy là nền tảng đầu tiên và căn bản tạo dựng văn hoá và bảo tồn văn hoá. Vì vậy hệ thống giáo dục và đào tạo các cấp phải coi trọng giáo dục nhân văn và kiến thức chuyên ngành, chuyên sâu có tầm quan trọng ngang nhau.

Ba là, hệ thống giáo dục trú trọng tới đào tạo và phát triển lối tư duy phê phán độc lập. Chỉ cá thể đơn lẻ mới có thể tư duy và qua đó tạo ra những giá trị mới cho xã hội. Nếu không có những cá thể sáng tạo, suy nghĩ và phán xét độc lập, thì sự

phát triển của xã hội lên một tầng cao mới là không thể. Cùng với đó, một cá thể đơn lẻ sẽ không thể phát triển nếu thiếu “mảnh đất dinh dưỡng” của cộng đồng. Một cộng đồng lành mạnh là cộng đồng gắn liền với tính độc lập của những cá thể cũng như với sự liên kết bên trong của xã hội.

Để hệ thống giáo dục và đào tạo phát triển lối tư duy phê phán độc lập, trước hết Đảng và Nhà nước cần khích lệ, trân trọng và phát huy cơ chế phản biện, lắng nghe, tiếp thu những tham vấn, đề xuất, sáng kiến có tri thức, có giá trị của xã hội. Chỉ đạo hệ thống giáo dục và đào tạo đổi mới phương pháp giảng dạy từ dạy học một chiều sang phương pháp tương tác, thảo luận, phản biện; thay đổi vai trò của giáo viên từ truyền đạt kiến thức sang dẫn dắt và kích thích tư duy, tạo không gian để học viên tranh luận; cải tiến chương trình và nội dung học tập theo hướng giảm lý thuyết, gia tăng hoạt động phân tích, phản biện, nghiên cứu tình huống thực tiễn nóng hổi của cuộc sống. Đặc biệt cần xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, cởi mở, kết nối với thực tiễn và thế giới.

Hệ thống giáo dục Mỹ đi theo triết lý Khai phóng, không chỉ tập trung đào tạo chuyên môn mà còn học các môn xã hội, khoa học, nghệ thuật để phát triển toàn diện, với mục tiêu tạo ra công dân có tư duy phản biện, sáng tạo, đạo đức

và khả năng thích ứng cao với xã hội đầy biến động.

Giáo dục nhồi nhét, chạy theo hệ thống điểm số tất yếu sẽ dẫn đến sự nông cạn, hời hợt, xa rời thực tiễn và vô văn hoá. Cần đổi mới nội dung, phương pháp để người học cảm thấy những điều họ được học là quà tặng quý giá chứ không phải là nhiệm vụ tiếp thu ngăn ngắt.

Bốn là, hệ thống giáo dục cần đào tạo nên con người có tri thức nguyên bản. Theo đó hệ thống giáo dục dạy người học tự suy nghĩ, tự khám phá và tự tạo ra tri thức. Tri thức thực sự chỉ hình thành thông qua quá trình chiêm nghiệm, trải nghiệm, hấp thụ, tự phản biện, tự luận.

Con người cần tri thức nguyên bản, tri thức tự thân bởi vì đây là loại tri thức bền vững được đúc kết, hình thành và hoà quyện giữa kiến thức sách vở với trải nghiệm thực tiễn của cuộc sống. Một người có tri thức tự thân, họ sẽ kiến tạo thế giới theo cách của họ và để lại di sản tốt đẹp cho xã hội. Di sản của mỗi người không phải là thứ gì to tát, mà là bất kỳ điều gì tốt đẹp người đó để lại thế giới này. Albert Einstein đã nói: “Thế giới chỉ cần tốt lên một chút khi con người rời đi, so với khi người ấy bước vào là đã để lại di sản.”

Hệ thống giáo dục đào tạo con người có tri thức nguyên bản cần khuyến khích tư duy phản biện, độc lập. Cùng với thuộc

bài, học viên được khích lệ nêu câu hỏi, phản biện; giáo viên không chỉ truyền đạt kiến thức mà còn gợi mở tư duy cho học viên. Hệ thống giáo dục này cần tạo không gian cho sáng tạo và thử nghiệm. Học viên được quyền sai, quyền sửa sai, thử nghiệm và đổi mới. Vì vậy giáo dục cần xoá bỏ nỗi sợ sai để người học dám nghĩ khác, làm khác. Mô hình chấm điểm đúng - sai tuyệt đối cần được thay bằng đánh giá quá trình, tư duy và năng lực.

Cùng với đó, phương pháp dạy học không chỉ dạy nội dung, mà phải dạy phương pháp, công cụ tìm kiếm câu trả lời. Cần kết hợp hài hoà những tri thức học qua sách vở với trải nghiệm thực tiễn để kiến thức trở thành của chính học viên. Đặc biệt hệ thống giáo dục tri thức nguyên bản dạy học viên kỹ năng tự học, tự nghiên cứu, tự khám phá vấn đề; dạy phương pháp tư duy khoa học, tư duy hệ thống, kỹ năng tra cứu thông tin.

Cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng

Trong bối cảnh tình hình kinh tế, chính trị thế giới bất cập, khó lường, chuyển biến nhanh, cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng là xu thế tất yếu, điều kiện sống còn, là giải pháp và bước ngoặt chiến lược để kinh tế nước ta nâng cao tính độc lập, tự chủ, chủ động hội nhập, phát triển nhanh, hiệu quả, bền vững trong kỷ nguyên mới. Cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô

hình tăng trưởng sẽ nâng cao chất lượng tăng trưởng; tạo động lực tăng trưởng mới từ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; xây dựng nền tảng đảm bảo tăng trưởng bền vững theo xu hướng kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; thúc đẩy khu vực kinh tế tư nhân khởi nghiệp, phát triển thành đội quân tiên phong trên lĩnh vực kinh tế; nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh quốc gia; nâng cao chất lượng cuộc sống vật chất và tinh thần của toàn dân.

Cùng với cải cách thể chế và xây dựng nhà nước kiến tạo, quản trị, tạo dựng chính sách với tầm nhìn chiến lược, Đảng và Nhà nước cần khẩn trương tái cơ cấu lại nền kinh tế, phù hợp với xu hướng phát triển các ngành, lĩnh vực của kinh tế thế giới trong bối cảnh ứng dụng công nghệ cao, trí tuệ nhân tạo, công nghệ số; phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ. Chúng ta cần xác định trong những thập kỷ tới kinh tế Việt Nam sẽ hướng tới, tập trung đầu tư phát triển những ngành, lĩnh vực nào, với công nghệ gì để phù hợp, hoà cùng dòng chảy và không bị tụt hậu với thế giới. Cùng với đó, chúng ta cần xác định phương thức sản xuất, ứng dụng công nghệ gì cho các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế.

Cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng là cơ sở quan trọng để đầu tư đúng và trúng, sử dụng hiệu quả, chống thất thoát lãng



phí, tiết kiệm nguồn nhân lực, vật lực và tài lực của đất nước.

Đảng chính thức đưa ra chủ trương cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng tại Đại hội XI, tiếp tục nhấn mạnh, cụ thể hoá, nâng tầm qua các kỳ Đại hội XII và XIII. Tuy nhiên tiến độ cơ cấu lại nền kinh tế còn chậm, chất lượng và chiều sâu còn hạn chế, đòi hỏi tiếp tục đổi mới tư duy, cải cách thể chế, ứng dụng và phát triển khoa học công nghệ một cách mạnh mẽ trong thời gian tới.

Cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng gồm cả cơ cấu lại nội ngành để tạo dựng phương thức sản xuất phù hợp, tối ưu. Từ đó cơ cấu lại tỷ trọng đầu tư công và định hướng cho các khu vực kinh tế thực hiện đầu tư vào các ngành, lĩnh vực đã cơ cấu lại nhằm sử dụng hiệu quả vốn, lao động, khoa học, công nghệ trong sản xuất.

Kiến tạo, phát triển kinh tế tư nhân, doanh nghiệp dân tộc

Trong bối cảnh cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng và CMCN 4.0, ngày 4/5/2025, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân với quan điểm chỉ đạo phát triển kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia, là lực lượng tiên phong thúc đẩy tăng trưởng; nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh quốc gia; tái cấu trúc nền kinh tế theo hướng xanh, tuần hoàn, bền vững; cùng với kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân giữ vai trò nòng cốt để xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường gắn với hội nhập quốc tế sâu rộng, thực chất, hiệu quả, đưa đất nước thoát khỏi nguy cơ tụt hậu, vươn lên phát triển thịnh vượng. Quan điểm chỉ đạo của Nghị quyết đã tháo

gỡ tất cả những bất cập bấy lâu nay của kinh tế tư nhân.

Ngay khi Bộ chính trị ban hành Nghị quyết số 68-NQ/TW, Quốc hội đã khẩn trương thể chế hoá Nghị quyết bằng việc thông qua các cơ chế, chính sách đặc biệt nhằm phát triển kinh tế tư nhân. Chính phủ đã thành lập Ban chỉ đạo quốc gia triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW và ban hành Nghị quyết của chính phủ triển khai Nghị quyết của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân.

Để Nghị quyết số 68-NQ/TW đi vào cuộc sống, thiết nghĩ Quốc hội đồng hành với Chính phủ cần khẩn trương ban hành và thực thi các chính sách cởi mở, minh bạch, công bằng để kinh tế tư nhân và doanh nghiệp dân tộc hình thành, phát triển bền vững, tham gia sâu vào chuỗi cung ứng toàn cầu. Cụ thể Quốc hội và Chính phủ cần thực hiện các nhóm giải pháp sau:

Một là, Chính phủ cần chủ động, khẩn trương trong cải cách thể chế, rà soát sửa đổi, hoàn thiện và minh bạch môi trường pháp lý để doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế được đối xử công bằng trước pháp luật, tạo niềm tin, động lực và sự năng động của kinh tế tư nhân.

Thực thi pháp luật một cách công khai, minh bạch, nghiêm minh, xoá bỏ cơ chế “xin - cho” và tình trạng “kinh tế

thân hữu”; xoá bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử giữa doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp tư nhân.

Cùng với đó, Chính phủ tiếp tục cải cách thủ tục hành chính; nâng cao trách nhiệm và hiệu lực thực thi của bộ máy công quyền liên quan tới doanh nghiệp; thực hiện đối thoại định kỳ với doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ khó khăn.

Hai là, thực thi các chính sách tài khóa và tiền tệ ưu đãi, bổ sung và hoàn thiện chính sách hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng; có cơ chế hỗ trợ, bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; phát triển thị trường chứng khoán, trái phiếu giúp doanh nghiệp huy động vốn trung và dài hạn.

Trong bối cảnh đội ngũ doanh nhân chưa đáp ứng được yêu cầu của thời kỳ mới, thực hiện vai trò nhà nước kiến tạo, Chính phủ cần tìm kiếm, hướng dẫn, hỗ trợ kinh tế tư nhân mở rộng không gian phát triển; tham gia vào những ngành, lĩnh vực mới của kinh tế thế giới để kinh tế Việt Nam nhanh chóng hòa vào dòng chảy của kinh tế toàn cầu, không chậm chân và bị bỏ lại phía sau.

Ba là, xây dựng và thực thi chính sách về đất đai để cung cấp mặt bằng hợp lý cho sản xuất kinh doanh với thủ tục cấp đất đơn giản, không phân biệt đối xử giữa các loại hình

doanh nghiệp. Cùng với đó, Chính phủ đầu tư xây dựng hạ tầng số, khu công nghiệp công nghệ cao, logistics để giúp doanh nghiệp tiết kiệm chi phí, tăng năng lực cạnh tranh.

Bốn là, hỗ trợ doanh nghiệp về công nghệ, đào tạo đội ngũ lao động có kỹ năng, tay nghề cao, phù hợp để kinh tế tư nhân có thể tiến hành sản xuất kinh doanh trong những ngành và lĩnh vực mới trong quá trình tái cơ cấu, đổi mới mô hình tăng trưởng.

Năm là, xây dựng, thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển doanh nghiệp dân tộc có tính đột phá, linh hoạt về thể chế, chính sách, nguồn vốn. Chiến lược quốc gia cần gắn doanh nghiệp dân tộc với thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội trong các Chiến lược, Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 10 năm và 5 năm; gắn doanh nghiệp dân tộc với Chiến lược tiếp cận công nghệ mới một cách hiệu quả theo từng giai đoạn; đồng thời xây dựng hệ thống thực thể kinh tế vệ tinh của doanh nghiệp dân tộc.

Các cơ chế, chính sách, giải pháp phát triển kinh tế tư nhân của Đảng và Nhà nước chỉ là điều kiện cần, điều kiện đủ để kinh tế tư nhân trở thành đội quân tiên phong trên lĩnh vực kinh tế đó là cộng đồng doanh nhân phải dẫn thân, dám đương đầu với khó khăn, dám chịu thất bại và đứng lên từ thất bại, chủ động, linh hoạt trong mọi tình huống. ❖

(*) CTV

BẮT NHỊP CƠ HỘI MỚI

TRONG KỶ NGUYÊN PHÁT TRIỂN MỚI, ĐẢNG VÀ CHÍNH PHỦ NHẤN MẠNH “BỘ TƯ CHIẾN LƯỢC” GỒM TĂNG TRƯỞNG XANH, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ HỘI NHẬP SÂU RỘNG NHƯ NHỮNG ĐỘNG LỰC TRONG YẾU CỦA NỀN KINH TẾ. TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC (SCIC) CŨNG NHƯ CÁC DOANH NGHIỆP CÓ VỐN CỦA SCIC, ĐANG NỖ LỰC GIA TĂNG “SỨC MẠNH NỘI SINH”, KẾT HỢP VỚI SỨC BẬT TỪ HỘI NHẬP QUỐC TẾ ĐỂ CHỦ ĐỘNG BẮT NHỊP CƠ HỘI MỚI.





Gia tăng sức mạnh nội sinh

Giữa tháng 9/2025, SCIC đã giải ngân 7.770 tỷ đồng vào Vietnam Airlines nâng tổng vốn đầu tư vào hãng hàng không quốc gia Việt Nam lên gần 15.000 tỷ đồng, chiếm 47,09% vốn điều lệ của VNA.

Các khoản đầu tư của SCIC giúp Vietnam Airlines không chỉ đảm bảo dòng tiền ổn định trong dài hạn mà còn giúp doanh nghiệp thoát khỏi tình trạng âm vốn chủ sở hữu, có thêm nguồn lực để phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh, cải thiện dòng tiền và triển khai kế hoạch mở rộng đội bay. Đây là nền tảng vững chắc cho quá trình phục hồi toàn diện và phát

triển bền vững của Vietnam Airlines sau giai đoạn bị tác động nặng nề bởi đại dịch Covid-19.

Đây là một trong những hoạt động đầu tư tài chính mang sứ mệnh đặc biệt quan trọng của SCIC với tư cách là nhà đầu tư của Chính phủ. VNA được tiếp sức, có lãi trở lại, hồi phục mạnh mẽ và hứa hẹn đem lại hiệu quả tốt cho khoản đầu tư của SCIC.

Tính đến ngày 30/9/2025, danh mục đầu tư của SCIC còn 111 doanh nghiệp, với tổng vốn theo giá trị sổ sách là 61.583 tỷ đồng, trên tổng vốn điều lệ là 269.204 tỷ đồng, bao gồm: 106 Công ty cổ phần; 01 Công ty TNHH

2 thành viên; 04 Công ty TNHH MTV.

Với hệ thống người đại diện được coi như những cánh tay nối dài của SCIC, Tổng công ty đã tích cực thực hiện quyền của cổ đông/thành viên góp vốn tại các doanh nghiệp, thúc đẩy sự đổi mới, hoạt động hiệu quả tại các doanh nghiệp.

Năm 2024, nhiều doanh nghiệp có vốn của SCIC đã hoàn thành vượt mức kế hoạch kinh doanh đề ra (chiếm 40,5%), trong đó có một số doanh nghiệp vượt kế hoạch ở mức cao như: CTCP Tư vấn đầu tư và Đầu tư Việt Nam (377,8%), CTCP Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang

(204%), CTCP Nông sản thực phẩm xuất khẩu Cần Thơ (169%), Tổng công ty Tư vấn xây dựng Việt Nam – CTCP (143%), Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội (115%), Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP (108%), Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam (108%), Tập đoàn Dệt May Việt Nam (108%)... Doanh nghiệp đạt tỷ suất lợi nhuận/vốn chủ sở hữu (ROE) năm 2024 trên 20% như: Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội (22,6%), CTCP Sữa Việt Nam (26,1%), CTCP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong (20,07%)...

Thực tế cho thấy hoạt động hiệu quả của các doanh nghiệp có vốn của SCIC là yếu tố rất quan trọng đóng góp vào kết quả kinh doanh hàng năm của SCIC. Nhìn rộng hơn, trong gần 20 năm hoạt động, SCIC đã duy trì kết quả kinh doanh tích cực: tổng lợi nhuận trước thuế đạt 108.830 tỷ đồng, nộp NSNN 108.145 tỷ đồng (SCIC nằm trong TOP 20 doanh nghiệp nộp NSNN lớn nhất năm 2024 với số tiền 9.567,9 tỷ đồng), tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) bình quân đạt khoảng 13%/năm.

Theo Chuyên gia kinh tế, PGS.TS Ngô Trí Long, quan điểm xuyên suốt trong tư duy chính sách của Đảng và Nhà nước gần đây là: Cải cách thể chế cho khu vực kinh tế tư nhân không đồng nghĩa với việc thu hẹp vai trò của

DNNN. Các chính sách mới cho thấy Đảng và Nhà nước vẫn xác định DNNN là “công cụ vật chất” để định hướng, điều tiết nền kinh tế trong những lĩnh vực thiết yếu, ít hấp dẫn với tư nhân hoặc gắn liền với mục tiêu chiến lược quốc gia.

Một yêu cầu cốt lõi được khẳng định trong Luật 68/2025 về quản lý vốn nhà nước là tách bạch rõ ràng giữa vai trò Nhà nước với tư cách là “nhà đầu tư vốn” và vai trò của doanh nghiệp hoạt động theo cơ chế thị trường. Nhà nước không can thiệp hành chính vào hoạt động sản xuất - kinh doanh, chỉ giám sát phần vốn góp, giao quyền cho doanh nghiệp chủ động, tự chịu trách nhiệm.

Ông Long nêu quan điểm, trong giai đoạn mới, các DN có vốn của SCIC nói riêng và vốn nhà nước nói chung không chỉ tồn tại để bảo toàn vốn hay duy trì hoạt động, mà phải “ra sân” cùng với tư nhân, trở thành lực lượng chủ công trong các chiến lược phát triển kinh tế, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, gia tăng tài sản và đa dạng hóa nguồn thu cho quốc gia.

Cũng phải nhấn mạnh rằng, đổi mới sáng tạo không chỉ đem lại hiệu quả thiết thực cho các doanh nghiệp được đo đếm bằng các con số doanh thu, lợi nhuận mà còn phải sức nóng vào hoạt động doanh nghiệp, tạo động lực

cho cả doanh nghiệp năng động, tiến lên.

HỢP LỰC NẮM BẮT CƠ HỘI MỚI

Củng cố sức mạnh nội sinh là yêu cầu sống còn song với các doanh nghiệp, việc hợp lực, tìm kiếm đối tác, mở mang ra thị trường thế giới cũng quan trọng không kém.

Xu hướng hội nhập quốc tế từ lâu được SCIC thúc đẩy mạnh mẽ. Trong quý II.2025 mới đây, SCIC và OIA đã ký biên bản ghi nhớ thành lập Quỹ đầu tư chung "Vietnam New Era Growth Fund" - Quỹ Đầu Tư Tăng Trưởng Kỳ Nguyên Mới Việt Nam”.

Quỹ được thành lập từ vốn góp của SCIC, OIA và huy động thêm từ các quỹ đầu tư khác trong khu vực Vùng Vịnh. Các ngành Quỹ ưu tiên lựa chọn đầu tư bao gồm: Hạ tầng số và viễn thông, công nghệ; Khoáng sản và luyện kim; Tài chính và cổ phần hoá Doanh nghiệp nhà nước; Nông nghiệp.

Trước đó, từ năm 2008, hoạt động xúc tiến, hợp tác đầu tư với Oman đã được SCIC thực hiện thông qua việc thành lập Công ty cổ phần Đầu tư Việt Nam - Oman (VOI). Quỹ VOI đã thực hiện hơn 20 khoản đầu tư vào nhiều lĩnh vực trọng yếu như cơ sở hạ tầng, năng lượng, công nghiệp, tài chính, giáo dục, y tế và bất động sản. Quỹ đã giải ngân 510 triệu USD, vượt xa mức cam kết ban đầu là 100 triệu

USD. Với tổng giá trị đầu tư đã giải ngân, kinh nghiệm và kết quả hiệu suất đầu tư tích cực, quỹ VOI được coi là mô hình hợp tác về đầu tư thành công tại Việt Nam, tạo niềm tin thu hút các nhà đầu tư mới tại các nước Vùng Vịnh.

Ở nhiều doanh nghiệp có vốn góp của SCIC, hợp tác quốc tế đã và đang đem lại nhiều quả ngọt. Đơn cử như tại Traphaco, dự án chuyển giao công nghệ với tập đoàn dược phẩm top 3 Hàn Quốc Daewoong, triển khai trong vòng 2 năm qua, đã đem đến 15 thuốc mới. Dự án đặt mục tiêu chuyển giao tới 70 sản phẩm theo 3 giai đoạn.

Tổng công ty Dược Việt Nam mới đây đã tăng vốn tại Sanofi thành công. Đây là liên doanh có đóng góp lợi nhuận lớn nhất trong cơ cấu lợi nhuận của TCT Dược Việt nam.

Bối cảnh và tâm thế kinh doanh mới đang đòi hỏi “cú

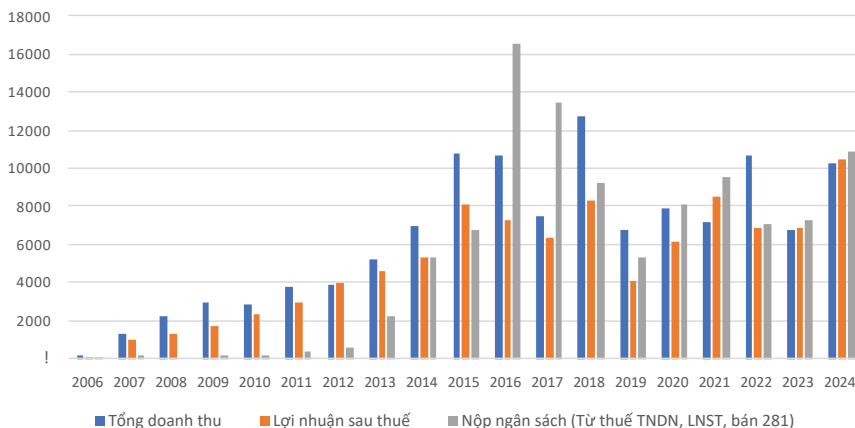
huych” mạnh cho quyền tự chủ và hiệu quả về mặt thể chế với các doanh nghiệp. Với SCIC, trên cơ sở nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế và tổng kết thực tiễn gần 20 năm hoạt động, SCIC đang báo cáo các cấp có thẩm quyền về việc phát triển thành Quỹ đầu tư Chính phủ để thực hiện hiệu quả hơn nữa vai trò là công cụ để tái cơ cấu, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp Nhà nước; tập trung nguồn lực từ cơ cấu lại vốn tại các doanh nghiệp và các nguồn lực Nhà nước giao khác để đầu tư phát triển các doanh nghiệp quy mô lớn, các doanh nghiệp có hiệu quả cao; đầu tư vào dự án trong các ngành, lĩnh vực công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, có tính chất quan trọng đối với nền kinh tế; hướng tới triển khai đầu tư trực tiếp và hỗ trợ các nguồn lực để doanh nghiệp đầu tư ra nước ngoài, thực hiện mua bán, sáp nhập để tiếp cận các công nghệ mới, công nghệ lõi, công nghệ và

công nghiệp chiến lược hoặc vì mục tiêu lợi nhuận cao góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của quốc gia.

Tại báo cáo đề xuất, SCIC cũng kiến nghị tiếp tục thúc đẩy việc chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu nhà nước tại tất cả các loại hình doanh nghiệp từ các Bộ/ngành/địa phương về SCIC để tiếp tục quá trình sắp xếp, cơ cấu lại DNNN, trong đó có cả các doanh nghiệp quy mô lớn trừ doanh nghiệp trong các lĩnh vực trọng yếu, độc quyền tự nhiên đã có các Tập đoàn lớn phụ trách như năng lượng, dầu khí, khoáng sản, điện lực,...; lĩnh vực quốc phòng an ninh và lĩnh vực thuần túy công ích.

Kỳ vọng rằng khi những cánh cửa cải cách thể chế được mở ra, SCIC sẽ tiếp tục có cơ hội giải phóng năng lực nội sinh, tăng quyền tự chủ và thúc đẩy hoạt động hiệu quả, minh bạch và cạnh tranh hơn. 🌟

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIAI ĐOẠN 2006 - 2024



Nguồn: CTV



Chuyên gia Võ Trí Thành

“CHÚNG TA ĐANG Ở THỜI ĐIỂM CỦA MỘT CUỘC CHUYỂN MÌNH MANG TÍNH CÁCH MẠNG: PHẢI TƯ DUY LẠI, THIẾT KẾ LẠI VÀ XÂY DỰNG LẠI MÔ HÌNH PHÁT TRIỂN”, ÔNG VÕ TRÍ THÀNH, CHUYÊN GIA KINH TẾ TRAO ĐỔI VỚI PHÒNG VIÊN

CHÚNG TA ĐANG Ở THỜI ĐIỂM CỦA MỘT CUỘC CHUYỂN MÌNH

Luật số 68/2025 về Quản lý và đầu tư vốn nhà nước đã được ban hành với nhiều quy định mới. Đảng và Chính phủ cũng đề cao vai trò quan trọng của kinh tế nhà nước và dự kiến sẽ có Nghị quyết về khu vực kinh tế này. Ông có nhận xét gì về giai đoạn quan trọng hiện nay?

Vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước không còn nằm ở quy mô, mà phải thể hiện ở khả năng mở đường, kiến tạo và dẫn dắt phát triển, đặc biệt trong các lĩnh vực mới, đổi mới sáng tạo.

Thay vì cạnh tranh với tư nhân trong các ngành thị trường phổ thông, kinh tế nhà nước cần tập trung vào những lĩnh vực mà tư nhân chưa sẵn sàng hoặc không đủ sức tham gia.

Trong tiến trình đổi mới ấy, cần phải khẳng định chủ trương tách bạch quản lý hành chính nhà nước và quản lý vốn là đúng đắn. Thay vì cơ cấu quản lý vốn theo kiểu hành chính – nơi các bộ ngành vừa sở hữu,

vừa quản lý, vừa điều hành – thì cần thiết lập các đầu mối chuyên trách với chức năng rõ ràng, quản trị theo nguyên tắc thị trường.

Các doanh nghiệp nhà nước cần được cổ phần hóa hoặc cơ cấu lại theo mô hình công ty đại chúng, áp dụng các thông lệ quản trị doanh nghiệp tốt nhất, chịu sự giám sát chặt chẽ của các tổ chức độc lập như kiểm toán, thành viên hội đồng quản trị không điều hành, và báo cáo minh bạch ra công chúng.

Với sự ra đời của luật số 68/2025, một số ý tưởng để thúc đẩy khu vực kinh tế nhà nước đã thể hiện trong luật như tư tưởng giám sát, chấp nhận rủi ro, đánh giá tính hiệu quả trong đầu tư... Tuy nhiên, cần có những hướng dẫn cụ thể hơn. Có lẽ nghị quyết về doanh nghiệp nhà nước đang được các cơ quan dự thảo, sắp tới ban hành có thể sẽ làm rõ hơn mong muốn ấy

Ông có nêu quan điểm rằng chúng ta đang ở thời điểm của một cuộc chuyển mình mang

tính cách mạng. Vậy cần có tâm thế như thế nào trong thời điểm bước ngoặt này?

Ở thời điểm bước ngoặt như hiện nay, mục tiêu cần xác định rõ không còn đơn thuần là tăng trưởng nhanh hay thu nhập cao, mà còn phải bảo đảm tính bền vững.

Trong một thế giới ngày càng định hình bởi chủ nghĩa đơn phương, chúng ta vừa phải bảo vệ lợi ích quốc gia, nâng cao năng lực tự cường vừa phải duy trì sự cởi mở và tiếp tục hội nhập.

Với khu vực kinh tế nhà nước, cần tiếp tục tái cơ cấu, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp Nhà nước theo cơ chế thị trường; tập trung nguồn lực từ cơ cấu lại vốn tại các doanh nghiệp không thuộc diện Nhà nước nắm giữ và các nguồn lực Nhà nước giao khác để đầu tư phát triển các doanh nghiệp nhà nước quy mô lớn, các doanh nghiệp có hiệu quả cao.

Trên thực tế, SCIC đã tham gia tích cực vào quá trình tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, thoái vốn và đầu tư vốn vào nhiều doanh nghiệp, lĩnh vực quan trọng. Với thực tế hiện nay, việc tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước nên được tiếp tục như thế nào?

Tôi cho rằng vẫn cần phát huy việc tách bạch chức năng quản lý nhà nước và chức

năng đại diện chủ sở hữu của Nhà nước tại doanh nghiệp; chuyển đổi phương thức quản lý vốn nhà nước từ mệnh lệnh hành chính sang đầu tư kinh doanh vốn; thúc đẩy việc chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp từ các Bộ/ngành/địa phương về SCIC để tiếp tục quá trình sắp xếp, cơ cấu lại DNNN; tập trung nguồn lực từ cơ cấu lại vốn tại các doanh nghiệp và các nguồn lực Nhà nước giao khác để đầu tư phát triển các doanh nghiệp quy mô lớn, các doanh nghiệp có hiệu quả cao, phát huy hiệu quả nguồn lực của khu vực kinh tế nhà nước. Hiện nay là giai đoạn rất thuận lợi để doanh nghiệp mở rộng đầu tư. Định hướng của Đảng và Chính phủ cũng nhất quán với việc thúc đẩy cả khu vực kinh tế nhà nước và kinh tế tư nhân đổi mới sáng tạo và phát triển công nghiệp phụ trợ.

Như đã đề cập, chúng ta đang ở giai đoạn bước ngoặt cần có những điều chỉnh, thay đổi về mô hình tăng trưởng. Chiến lược dựa vào xuất khẩu và đầu tư đã phát huy hiệu quả trong giai đoạn vừa qua, nhưng nay cần được bổ sung những động lực tăng trưởng từ bên trong – để tạo ra nhiều việc làm hơn, với chất lượng cao hơn, đồng thời xây dựng lực lượng lao động có kỹ năng cùng nguồn vốn cần thiết để nắm bắt cơ hội mới.

SCIC có kinh nghiệm trong tham gia tái cấu trúc thành công nhiều doanh nghiệp khó khăn, bảo toàn và phát triển vốn ở nhiều doanh nghiệp khác. Từ thực tế tham gia HĐQT một số doanh nghiệp có vốn nhà nước đang tái cấu trúc với nhiều thách thức, ông có chia sẻ gì về việc quản trị vốn chuyên nghiệp tại doanh nghiệp?

Tôi đang tham gia HĐQT một doanh nghiệp từng có vị thế rất tốt, lợi nhuận hàng trăm tỷ đồng mỗi năm. Vốn nhà nước do địa phương quản lý. Doanh nghiệp sa sút, mắc những lỗ hổng nghiêm trọng về quản trị doanh nghiệp, quản trị tài chính, đồng vốn của các cổ đông, trong đó có cổ đông nhà nước bị bào mòn. Bài học ở đây là gì? Là đồng vốn cần được giao cho các đơn vị chuyên nghiệp, có kinh nghiệm, có nhân lực quản trị vốn chuyên nghiệp.

Với nhiều doanh nghiệp có quy mô lớn, phức tạp, đang có những khó khăn nhất định nhưng có khả năng hồi phục nếu có giải pháp tái cấu trúc phù hợp, rất cần những đơn vị quản lý vốn chuyên nghiệp như SCIC tham gia tái cấu trúc doanh nghiệp. 💎

Nguồn: Báo Đầu tư

CHUYỂN ĐỘNG KÉP ĐỂ ĐẠT MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG

CÁC DOANH NGHIỆP CÓ VỐN CỦA SCIC ĐANG THỰC HIỆN “CHUYỂN ĐỘNG KÉP” VỪA CỨNG CỐ VÀ NÂNG CAO NĂNG LỰC NỘI TẠI, VỪA LINH HOẠT CHUYỂN ĐỔI ĐỂ THÍCH ỨNG VỚI NHỮNG THAY ĐỔI NHANH CỦA CHÍNH SÁCH KINH TẾ TRONG, NGOÀI NƯỚC NHẪM TẠO ĐÀ BỨT PHÁ TRONG GIAI ĐOẠN CẠNH TRANH TOÀN CẦU HÓA SÂU RỘNG HƠN.



BÀ HÀN THỊ KHÁNH VINH

Tổng giám đốc

Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP

Ngành Dược Việt Nam nói chung, các doanh nghiệp dược Việt Nam nói riêng trong đó có Vinapharm đang phải đối mặt với nhiều thách thức do sự thay đổi cấu trúc thị trường dược phẩm, sự phát triển của công nghệ, yêu cầu về phát triển bền vững và tăng trưởng xanh. Với mong muốn góp phần hoàn thành các mục tiêu phát triển ngành công nghiệp dược Việt Nam thành ngành công nghiệp mũi nhọn, phát triển công nghiệp sinh học thành ngành kinh tế - kỹ thuật quan trọng như nêu tại Nghị quyết 36-NQ/TW ngày 30/1/2023 về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới, Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, Quyết định số 1165/QĐ-TTg ngày 09/10/2023 phê duyệt chiến lược quốc gia phát triển ngành dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045, Vinapharm xác định không ngừng nâng

cao năng lực quản trị, củng cố nền tảng nội lực vững chắc, triển khai các mô hình quản lý tiên tiến, chuẩn hóa hệ thống quản trị theo thông lệ quốc tế tốt và thực hành ESG.

Vinapharm luôn xác định khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo là động lực then chốt để bảo đảm sự phát triển bền vững trong giai đoạn mới. Tổng công ty luôn chủ động và tích cực tìm kiếm, mở rộng hợp tác quốc tế nhằm tiếp cận, tiếp thu và sớm ứng dụng những thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến, đồng thời kiên định triển khai chiến lược số hóa, chuyển đổi xanh và phát triển bền vững trong các lĩnh vực hoạt động. Thành công trong khoa học công nghệ đối với Tổng công ty không chỉ là lợi thế cạnh tranh, mà còn là cam kết và trách nhiệm trong việc đóng góp cho sự phát triển chung của đất nước, đồng hành cùng mục tiêu đưa Việt Nam trở thành quốc gia đổi mới sáng tạo hàng đầu trong khu vực.

Để sớm hiện thực hóa các mục tiêu đã đặt ra, Vinapharm kính đề nghị Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) cùng đồng hành trong hoạt động kinh doanh, hỗ trợ trong công tác quản trị, tạo điều kiện và ủng hộ trong trường hợp Vinapharm cần đầu tư phát triển mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, nhằm bảo đảm Vinapharm có đủ năng lực tài chính để triển khai các dự án trọng điểm, kịp thời nắm bắt cơ hội và nâng cao năng lực cạnh tranh trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng và áp lực cạnh tranh ngày càng gay gắt.

Vinapharm mong tiếp tục nhận được sự ủng hộ, đồng hành và hỗ trợ của SCIC để hiện thực hóa được các mục tiêu phát triển hiệu quả, an toàn và bền vững.



ÔNG NGUYỄN XUÂN ĐA

Tổng giám đốc T
 ổng công ty Thép Việt Nam (VNSTEEL)

VNSTEEL xác định bên cạnh cơ hội mở rộng thị trường và tăng trưởng theo xu thế phục hồi chung của nền kinh tế, doanh nghiệp cũng phải đối mặt với không ít khó khăn và thách thức, đòi hỏi cần tiếp tục tăng cường liên kết hệ thống, quản trị, đầu tư, tái cơ cấu, đổi mới công nghệ,...

VNSTEEL xác định đây là thời điểm tốt để củng cố hệ thống, tái cơ cấu và tạo đà tăng trưởng ổn định trong giai đoạn tới. Tổng công ty đặt mục tiêu giữ vững thị phần, thị trường đã đạt được, đồng thời tận dụng các cơ hội để từng bước phục hồi thị phần tại các khu vực truyền thống, phát triển thị trường mới. Cân đối hài hòa giữa mục tiêu sản lượng và hiệu quả kinh doanh trong từng thời điểm để đảm bảo kế hoạch lợi nhuận đạt ra.

Ngoài ra, VNSTEEL cũng đặt mục tiêu tối ưu hóa chi phí thông qua cải tiến quy trình và quản lý hiệu quả nguồn lực, đầu tư vào công nghệ để nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, đa dạng hóa sản phẩm, mở rộng thị trường, kênh phân phối, nhất là mở rộng thị trường xuất khẩu. Chỉ đạo các đơn vị trong hệ thống thực hiện mọi giải pháp để hướng tới mục tiêu tăng trưởng năm sau cao hơn năm trước.

Bám sát thị trường, nâng cao năng lực dự báo, điều hành linh hoạt theo cung - cầu và giá nguyên vật liệu. Tập trung kiểm soát chi phí, kiểm soát tồn kho, công nợ, đảm bảo an toàn tài chính. Thúc đẩy chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, từng bước ứng dụng các công nghệ hiện đại trong sản xuất - quản trị, xây dựng nền tảng phát triển bền vững. Tăng cường phối hợp hệ thống, tạo chuỗi giá trị liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ giữa các khối: thép dài, thép dẹt, phân phối và gia công cơ khí.

Đề nghị SCIC, trong vai trò là cổ đông lớn của VNSTEEL tiếp tục tích cực đồng hành cùng VNSTEEL trong mọi mặt hoạt động của Tổng công ty, từ hỗ trợ tài chính cho đến quản trị, góp phần tạo điều kiện phát huy hiệu quả SXKD tại VNSTEEL và các đơn vị thành viên; đẩy mạnh đầu tư một số dự án trọng điểm nhằm nâng công suất, cải thiện năng lực cạnh tranh và vị thế của VNSTEEL trên thị trường; đồng thời thực hiện tái cơ cấu VNSTEEL nhằm tập trung vốn và nguồn lực cho lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính và có hiệu quả cao.



BÀ ĐÀO THÚY HÀ

Phó Tổng giám đốc Traphaco

Năm 2025, Ngành dược Việt Nam bước vào giai đoạn bản lề khi Luật Dược sửa đổi có hiệu lực từ 1/7/2025, siết chặt quy định về phân phối, đấu thầu,

quản lý thị trường, thúc đẩy minh bạch, nâng cao chất lượng thuốc và khuyến khích nghiên cứu phát triển, chuyển giao công nghệ. Trong bối cảnh đó, Traphaco đồng bộ triển khai các giải pháp đổi mới, kiên định chiến lược giữ vững vị thế số 1 Đông dược và phát triển Tân dược chất lượng cao, tạo động lực tăng trưởng mới từ tốc độ triển khai sản phẩm mới và mở rộng thị trường. Kết quả sơ bộ 9 tháng đầu năm Traphaco đã đạt tăng trưởng 8,5% doanh thu và 8% lợi nhuận, vượt kế hoạch sau 9 tháng năm 2025.

Traphaco triển khai chuyển đổi số, tái cấu trúc mạnh mẽ: thành lập công ty con chuyên phân phối, xây dựng trung tâm đơn hàng, tự động hóa kế toán, tinh giản nhân sự và các cấp quản lý trung gian, chuyên nghiệp hóa hoạt động bán hàng qua nhà thuốc truyền thống, kênh Bệnh viện, đồng thời mở rộng bán hàng qua hệ

thống chuỗi và thương mại điện tử. Đây là mô hình quản trị hiện đại, mở rộng hệ thống kinh doanh, phù hợp yêu cầu Luật Dược mới.

Tận dụng thế mạnh R&D, chuyển giao công nghệ và hệ sinh thái sản phẩm đa dạng những năm qua, Traphaco bứt phá với Đông dược cao cấp tăng 65%, Tân dược chất lượng cao tăng 55%, sản phẩm mới đóng góp 13% doanh thu 9 tháng năm 2025, sản phẩm chuyển giao công nghệ tăng hơn 80% so với 2024.

Song song tăng trưởng, Traphaco khẳng định cam kết phát triển bền vững: duy trì vùng trồng

GACP-WHO, gắn kết nông dân trong chuỗi giá trị, coi ESG là lợi thế cạnh tranh, nâng cao hình ảnh “doanh nghiệp dược xanh – bền vững”.

Trong giai đoạn tới, Traphaco mong muốn SCIC tiếp tục đồng hành trong các dự án công nghệ cao, đặc biệt là đầu tư dây chuyền sản xuất thuốc đạt tiêu chuẩn GMP-EU, mở rộng năng lực sản xuất, nâng cao quản trị và tăng cường kết nối quốc tế. Đây sẽ là động lực để Traphaco duy trì tăng trưởng hai con số, giữ vững vị thế dẫn đầu Đông dược, mở rộng thị phần Tân dược và vươn tầm quốc tế.



ÔNG VŨ ANH TUẤN

Tổng Giám đốc Tổng Công ty CP Bảo Minh

Các doanh nghiệp bảo hiểm nói chung, và Bảo Minh nói riêng nhận diện nhiều cơ hội từ các định hướng, chiến lược phát triển của Đảng, của Nhà nước. Với việc nhiều chính sách mới chặt chẽ hơn liên quan tới hoạt động bảo hiểm chính thức có hiệu lực vào năm 2025, giúp tạo ra môi trường kinh doanh minh bạch, công bằng, để các công ty bảo hiểm có thực lực và uy tín như Bảo Minh có cơ hội tiếp tục khẳng định mình trên thị trường.

Quan điểm chỉ đạo của Đảng về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị sẽ đặt ra xu thế bắt buộc của thị trường bảo hiểm năm 2025 là tăng cường ứng dụng công nghệ số. Nếu Bảo Minh tận dụng được thời cơ, tập trung đẩy mạnh việc số hóa các quy trình khai thác, kinh doanh, bồi thường bảo hiểm thì sẽ tạo ra lợi thế cạnh tranh và phát triển bền vững trong thời gian tới.

Bên cạnh những tiềm năng, triển vọng về sự phát triển, năm 2025 cũng là năm mà nền kinh tế thế giới cũng có nhiều biến động khôn lường, theo

đó, nước Mỹ dưới thời của Tổng thống Trump có những chính sách về thương mại rất khó lường và đầy bất ổn, liên tục tạo ra các cuộc thương chiến trên quy mô toàn cầu. Điều đó đặt ra nhiều thách thức cho VN, cho các doanh nghiệp bảo hiểm nói chung và Bảo Minh nói riêng. Ngoài ra, từ cuối năm 2024 và dự kiến trong năm 2025, nhiều ngân hàng, tổ chức tín dụng lớn đã và sẽ triển khai bổ sung doanh nghiệp bảo hiểm vào trong hệ sinh thái của mình và ưu tiên triển khai các sản phẩm bảo hiểm của các doanh nghiệp bảo hiểm này, đây cũng sẽ là thách thức lớn đối với Bảo Minh và cần rất nhiều nỗ lực để có thể cạnh tranh và giữ vững vị thế trên thị trường.

Về công tác quản lý và sắp xếp lại cơ cấu tổ chức bộ máy, thực hiện theo chủ trương đúng đắn của Đảng, Nhà nước, Bảo Minh đã thực hiện sắp xếp, tinh gọn lại bộ máy giảm từ 22 Ban/phòng trên Trụ sở chính xuống còn 16 Ban, tương đương với mức giảm 27%, với số lượng nhân sự trên Trụ sở chính giảm khoảng 15%, kỳ vọng sẽ giúp tiết kiệm các chi phí liên quan tới nhân sự và nâng cao hiệu quả hoạt động, cùng với việc áp dụng đồng bộ các giải pháp như đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, kinh doanh và tăng cường phân cấp phân quyền.

Bảo Minh hi vọng SCIC tiếp tục đồng hành cùng sự phát triển của doanh nghiệp đồng thời có thêm sự hỗ trợ, tăng cường triển khai các khóa tập huấn, trao đổi kinh nghiệm để cập nhật thông tin tới lãnh đạo DN, nâng cao trình độ quản lý điều hành cho Người đại diện vốn tại doanh nghiệp. Đồng thời, Bảo Minh cũng mong muốn được SCIC hỗ trợ và giới thiệu thêm các doanh nghiệp có vốn của SCIC để Bảo Minh có cơ hội tiếp cận và triển khai các hoạt động khai thác bảo hiểm, góp phần thúc đẩy tăng trưởng doanh thu.

VINAMILK

ĐỨNG ĐẦU TOP 25 THƯƠNG HIỆU DẪN ĐẦU 2025 CỦA FORBES VIỆT NAM

VINAMILK (MÃ CHỨNG KHOÁN VNM) ĐỨNG ĐẦU DANH SÁCH “TOP 25 THƯƠNG HIỆU DẪN ĐẦU TRONG NGÀNH CÔNG NGHIỆP SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ” DO FORBES VIỆT NAM CÔNG BỐ MỚI ĐÂY, VƯỢT XA CÁC DOANH NGHIỆP CÙNG NGÀNH.



Ông Nguyễn Quốc Khánh - Giám đốc Điều hành Nghiên cứu và Phát triển Vinamilk nhận vinh danh Top 50 công ty niềm yết tốt nhất Việt Nam

Theo Forbes Việt Nam, tổng giá trị thương hiệu của 25 doanh nghiệp trong danh sách 2025 đạt 7.13 tỷ USD, tăng 34.5% so với năm trước, trong đó nhóm ngành thực phẩm – đồ uống chiếm tỷ trọng lớn.

Vinamilk tiếp tục khẳng định vị thế dẫn đầu khi đạt giá trị thương hiệu đứng đầu danh sách, cao gần gấp đôi doanh nghiệp xếp thứ hai và bỏ xa nhiều tập đoàn lớn. Nhờ sự bứt phá mạnh mẽ và vị trí dẫn đầu bền vững, Vinamilk tiếp tục được xem là biểu tượng thương hiệu quốc gia, góp phần nâng cao vị thế doanh nghiệp Việt trên trường quốc tế.

Ngoài ra, Vinamilk còn được Forbes Việt Nam vinh danh trong Top 50 công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam, đánh dấu năm thứ 13 liên tiếp góp mặt trong danh sách này – kỷ lục trong ngành thực phẩm và đồ uống. Danh sách Top 50 công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam được Forbes Việt Nam công bố dựa trên quy trình đánh giá nghiêm ngặt, trải qua nhiều vòng với các tiêu chí như: Doanh nghiệp có lãi trong năm 2025, doanh thu và vốn hoá tối thiểu 500 tỷ đồng; đánh giá tỷ lệ tăng trưởng kép về doanh thu, lợi nhuận, tỷ lệ ROE (tỷ lệ lợi nhuận/vốn chủ sở hữu), ROIC (tỷ suất sinh lời/vốn đầu tư),... Số liệu sử dụng để đánh giá là báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2025.

Không chỉ dựa trên số liệu, Forbes Việt Nam còn tiến hành điều tra định tính để đánh giá mức độ phát triển bền vững của doanh nghiệp, vị thế công ty trong ngành, nguồn gốc lợi nhuận, chất lượng quản trị doanh nghiệp, triển vọng ngành,...

Danh sách 50 công ty niêm yết tốt nhất lần thứ 13 của Forbes Việt Nam phản ánh những thay đổi đáng chú ý trong bức tranh kinh doanh sau

giai đoạn biến động, với 14 sự thay đổi so với danh sách năm ngoái, trong đó có bốn doanh nghiệp lần đầu góp mặt và tám doanh nghiệp quay trở lại danh sách.

Tổng doanh thu của 50 công ty trong danh sách đạt hơn 1,567,511 tỷ đồng (tương đương hơn 59.7 tỷ USD), tăng 20.8% so với năm trước, trong khi tổng lợi nhuận sau thuế vượt 207,000 tỷ đồng (tương đương hơn 7.9 tỷ USD), tăng 8.5%, cho thấy sự phục hồi mạnh mẽ sau năm giảm tốc 2024.

Điều này tiếp tục khẳng định vị thế đầu ngành của Vinamilk, thể hiện sức cạnh tranh mạnh mẽ trên mọi phương diện, đáp ứng đầy đủ các tiêu chí để được xem là công ty niêm yết tốt nhất theo tiêu chuẩn của Forbes trên toàn thế giới.

Trải qua gần nửa thế kỷ, Vinamilk không chỉ giữ vững vị trí số 1 tại Việt Nam mà còn vươn tầm thế giới. Từ khi bắt đầu xuất khẩu năm 1997 đến nay, các sản phẩm của Vinamilk đã có mặt tại 65 quốc gia và vùng lãnh thổ, với tổng kim ngạch lũy kế vượt 3.4 tỷ USD.

Theo Brand Finance, tổ chức định giá thương hiệu uy tín thế giới, Vinamilk là Top 1 Thương hiệu sữa tiềm năng nhất toàn cầu, với mức xếp hạng cao nhất AAA+; còn là đại diện duy nhất của Đông Nam Á lọt vào Top 10 thương hiệu sữa giá trị nhất toàn cầu; đưa ngành sữa Việt Nam xếp hạng thứ 5 thế giới về giá trị thương hiệu.

Kết quả sản xuất kinh doanh ấn tượng, chiến lược đầu tư cho khoa học công nghệ, cùng cam kết phát triển xanh và bền vững đã giúp Vinamilk xuất sắc đạt danh hiệu kép trong năm 2025 của Forbes Việt Nam: Vừa đứng đầu Top 25 Thương hiệu dẫn đầu, vừa thuộc Top 50 Công ty niêm yết tốt nhất. 💎

Nguồn: Nguồn tổng hợp

DHG PHARMA

TIẾP TỤC LỘT TOP 50 CÔNG TY KINH DOANH HIỆU QUẢ NHẤT VIỆT NAM 2025

DHG PHARMA VỪA ĐƯỢC VINH DANH TRONG BẢNG XẾP HẠNG TOP 5 CÔNG TY 14 NĂM LIÊN TIẾP LỘT TOP "50 CÔNG TY KINH DOANH HIỆU QUẢ NHẤT VIỆT NAM 2025" (TOP50), DO TẠP CHÍ NHỊP CẦU ĐẦU TƯ VÀ CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT ĐÁNH GIÁ THƯỜNG NIÊN.



Đây là năm thứ 14 liên tiếp doanh nghiệp ghi dấu ấn trên bảng vàng này, khẳng định vị thế dẫn đầu của hãng dược nội địa lớn nhất cả nước.

“Trong 14 năm qua, chúng tôi đã chứng kiến sự phát triển đầy tự hào của Dược Hậu Giang, đóng góp không nhỏ vào sự lớn mạnh không ngừng của nền kinh tế Việt Nam”, bà Lê Thị Bích Ngọc, Tổng biên tập Tạp chí Nhịp cầu Đầu tư nhấn mạnh.

Bà Bích Ngọc cũng cho biết thêm, bảng xếp hạng được thực hiện với sự tham vấn của các chuyên gia kinh tế hàng đầu từ Trường Kinh doanh Harvard (Mỹ), nhằm tìm kiếm và vinh danh các công ty hoạt động hiệu quả trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

DHG Pharma được đánh giá cao về kết quả kinh doanh trong 3 năm qua, trên toàn bộ 3 chỉ số tăng trưởng: doanh thu, lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu và lợi nhuận trên cổ phiếu. Các con số đo lường phản ánh khách quan năng lực quản trị của doanh nghiệp, xứng đáng là niềm tự hào cho đất nước.

Trước đó ngày 21/8, DHG Pharma cũng được Forbes vinh danh “Top 50 Công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam” năm thứ 13 liên tiếp. Không chỉ được đánh giá cao về “sức khỏe tài chính”, DHG Pharma còn giữ vị thế số 1 ngành, trong 3 doanh nghiệp dược phẩm vào Top 50 Forbes 2025.

Chia sẻ về loạt giải thưởng uy tín liên tục được nhận, Tổng Giám đốc Toshiyuki Ishii của DHG Pharma cho hay: “Bên cạnh chiến lược tăng trưởng, DHG Pharma có được thành tựu ngày nay còn nhờ niềm tin yêu lớn lao của khách hàng. 51 năm qua, chúng tôi tự hào

nhận được sự đồng hành của hệ thống nhà thuốc lớn nhất cả nước, bền bỉ gắn bó cùng doanh nghiệp vượt qua nhiều biến động của thị trường”.

Ông Toshiyuki Ishii cũng nhấn mạnh thêm, khách hàng chính là “cánh tay nối dài” đưa doanh nghiệp chạm đến thị phần hàng đầu trong mảng thuốc không kê đơn. Nhờ vậy, DHG Pharma đã giữ vững doanh thu số 1 thị trường dược phẩm kênh bán lẻ (không bao gồm vaccines) suốt 5 năm liền 2020-2024, theo IQVIA.

DHG Pharma hiện sở hữu 02 nhà máy Betalactam và NonBetalactam đạt tiêu chuẩn quốc tế JAPAN-GMP và EU-GMP, củng cố tầm nhìn sản xuất thuốc nội chất lượng quốc tế. Bên cạnh hơn 150 sản phẩm sản xuất tại nhà máy và các dây chuyền đạt chuẩn này, doanh nghiệp cũng đang mở rộng và chuyển giao nhiều sản phẩm từ tập đoàn Taisho (Nhật Bản) về phục vụ nội địa.

Việc được ghi nhận tại các giải thưởng uy tín đã khẳng định, minh chứng cho năng lực quản trị vượt trội, cùng cam kết phát triển bền vững của DHG Pharma. Trong nửa thế kỷ qua, DHG Pharma luôn hướng đến mục tiêu không chỉ phát triển hoạt động kinh doanh mà còn đóng góp tích cực cho cộng đồng với việc hỗ trợ các chương trình an sinh xã hội, bảo vệ môi trường, giáo dục, y tế.

Cùng với việc đẩy mạnh chiến lược chuyển đổi số, nâng cao trải nghiệm khách hàng với nhiều chính sách, dịch vụ tiện ích, DHG Pharma chú trọng đầu tư phát triển nguồn nhân lực, xây dựng đội ngũ chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường và hội nhập quốc tế. 💎

Nguồn: Nguồn tổng hợp

SABECO TỔ CHỨC CHUỖI SỰ KIỆN “HÀNH TRÌNH DI SẢN VƯỜN CAO”

NHĂM KỶ NIỆM HÀNH TRÌNH 150 NĂM ĐỒNG HÀNH CÙNG SỰ PHÁT TRIỂN CỦA NGÀNH BIA VIỆT NAM, SABECO (MÃ CHỨNG KHOÁN: SAB) ĐÃ CHÍNH THỨC KHỞI ĐỘNG CHIẾN DỊCH “150 NĂM DI SẢN VƯỜN CAO”.

Năm 2025, ngành bia Việt Nam ghi dấu mốc 150 năm hình thành và phát triển. Nhân dịp đặc biệt này, Sabeco tổ chức loạt sự kiện tôn vinh hành trình đáng tự hào của ngành bia, nơi tinh thần kiên cường, đoàn kết và tiến bộ đã góp phần tạo dựng nên bản sắc Việt suốt 150 năm qua.

Chiến dịch mang ý nghĩa tôn vinh di sản của ngành bia, đồng thời lan tỏa tinh thần gắn kết, vươn cao cùng sự phát triển của đất nước. Đây cũng là dịp để doanh nghiệp khẳng định vai trò tiên phong trong đổi mới sáng tạo, đưa thương hiệu bia Việt Nam vươn tầm quốc tế.

Trong khuôn khổ chiến dịch, Sabeco triển khai chuỗi hoạt động gồm “Hành trình di sản” tại 9 địa điểm gắn bó với doanh nghiệp và “Đêm di sản” tổ chức ở 5 địa điểm khác nhau. Các sự kiện được kỳ vọng mang đến trải nghiệm sống động, gắn kết người tiêu dùng với những thương hiệu quen thuộc như Bia Sài Gòn, Bia 333 và Bia Lạc Việt.

Một điểm nhấn đặc biệt của chương trình là Giải thưởng “Vinh danh người truyền lửa”, phối hợp thực hiện cùng Báo Đại Đoàn Kết dưới sự đồng hành chỉ đạo của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Giải thưởng nhằm tri ân 150 người có đóng góp ý nghĩa cho cộng đồng, trong đó 15 gương mặt tiêu biểu sẽ được vinh danh tại Gala trao giải ở Hà Nội.

Trước dấu mốc quan trọng của ngành bia Việt Nam, Sabeco cam kết đóng góp thiết thực vào sự phát triển đất nước, hướng tới mục tiêu bền vững và kiến tạo một tương lai thịnh vượng cho dân tộc.



Ngoài chuỗi hoạt động kỷ niệm lần này, Sabeco cũng đã tham gia nhiều sự kiện lớn quy mô quốc gia, qua đó tiếp tục khẳng định vị thế của một thương hiệu Việt bền vững và gắn bó cùng sự phát triển chung của đất nước.

Tại Triển lãm Thành tựu 80 năm Đất nước – nơi ghi dấu những chặng đường phát triển rực rỡ của Việt Nam và tri ân các doanh nghiệp đã góp phần kiến tạo thịnh vượng chung – Sabeco đã mang đến một không gian trưng bày ấn tượng.

Trong không gian đặc biệt ấy, Sabeco đã tạo nên một điểm nhấn đáng chú ý với gian trưng bày kết hợp tinh tế giữa truyền thống và hiện đại, tái hiện hành trình gần 150 năm cùng những thành tựu đáng nhớ. Không gian này giúp Sabeco không chỉ kể câu chuyện thương hiệu, mà còn khơi dậy niềm tự hào về những giá trị Việt Nam bền vững, trường tồn cùng thời gian. 🍀

Nguồn: Nguồn tổng hợp

NGÂN HÀNG MB

LỢT TOP 10 THƯƠNG HIỆU GIÁ TRỊ NHẤT VIỆT NAM 2025

NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI (MB) ĐÃ CHÍNH THỨC LỘT VÀO TOP 10 THƯƠNG HIỆU GIÁ TRỊ NHẤT VIỆT NAM NĂM 2025, THEO BẢNG XẾP HẠNG VIETNAM 100 DO BRAND FINANCE CÔNG BỐ.



Brand Finance là tổ chức định giá thương hiệu uy tín hàng đầu thế giới có trụ sở tại London, Anh. Hằng năm, Brand Finance khảo sát hơn 6.000 thương hiệu toàn cầu, dựa trên các tiêu chí kết hợp giữa hiệu quả tài chính, sức mạnh thương hiệu, độ nhận diện, chỉ số hài lòng khách hàng, chiến lược phát triển bền vững và dữ liệu khảo sát rộng rãi, nhằm đưa

ra đánh giá toàn diện và khách quan về giá trị thương hiệu.

Theo báo cáo toàn cầu của Brand Finance công bố ngày 20/3/2025 về Top 500 thương hiệu ngân hàng có giá trị cao nhất toàn cầu, MB đã nhảy vọt 59 bậc lên vị trí thứ 168 trong bảng xếp hạng Top 500 thương hiệu ngân hàng giá trị nhất toàn cầu với chỉ số Sức khỏe



thương hiệu (Brand Strength Index- BSI) đạt 87,7/100, thuộc nhóm AAA. Giữ vững vị thế đó, mới đây, Brand Finance tiếp tục ghi nhận MB thuộc Top 10 thương hiệu giá trị nhất Việt Nam, xác lập vị thế nổi bật của ngành ngân hàng Việt trên bản đồ thương hiệu tài chính khu vực và toàn cầu.

Lọt Top 10 danh giá nhờ liên tục đổi mới và sáng tạo

Đầu năm 2025, cũng theo Brand Finance, MB là ngân hàng có tốc độ tăng trưởng giá trị thương hiệu nhanh nhất trong năm. Với mức tăng 87%

so với cùng kỳ, đạt giá trị gần 1,6 tỷ USD, MB trở thành ngân hàng phát triển nhanh nhất về giá trị thương hiệu tại Việt Nam.

Để vươn lên, MB tạo cho mình lợi thế cạnh tranh với cốt lõi là công nghệ. MB xây dựng hệ sinh thái số toàn diện, tích hợp đa dạng các dịch vụ tài chính cá nhân và doanh nghiệp gồm App MBBank với hơn 33 triệu người dùng, tài chính tiêu dùng (MCredit), chứng khoán (MBS), bảo hiểm (MIC), ứng dụng BIZ MBBank dành cho doanh nghiệp... cùng các nền tảng tài chính số mới. Những nền tảng này giúp MB đáp ứng được đa dạng

các nhu cầu tài chính từ cá nhân cho đến doanh nghiệp, thực hiện các dịch vụ thanh toán, quản lý tài khoản, cấp vốn cho doanh nghiệp, bán hàng..., cũng như giao dịch điện tử nhanh chóng và an toàn.

Bên cạnh phát triển công nghệ và dịch vụ hiện đại, MB còn chú trọng chiến lược đầu tư phát triển bền vững (ESG), quan tâm đến môi trường ở quy mô lớn. MB là một trong những ngân hàng tiên phong tại Việt Nam thiết lập khung tiêu chuẩn ESG (Môi trường, Xã hội, và Quản trị), tuân thủ nghiêm ngặt các chuẩn mực quốc tế, bao gồm việc xây dựng các kịch bản quản lý rủi ro liên quan đến môi trường, tích hợp chặt chẽ quản lý rủi ro khí hậu vào hoạt động kinh doanh, cũng như đầu tư vào cơ sở hạ tầng công nghệ hiện đại hỗ trợ quản trị và vận hành theo tiêu chuẩn ESG.

Cam kết dành tới 65.000 nghìn tỷ đồng cho các hoạt động ESG không chỉ giúp MB tạo ra giá trị bền vững về mặt xã hội và môi trường mà còn nâng cao giá trị thương hiệu trong con mắt các nhà đầu tư và khách hàng. Ngân hàng ghi dấu với nhiều các chiến dịch cộng đồng ý nghĩa như HiGreen - biển bãi rác thành sân chơi, Trường Sa xanh - mang triệu cây xanh, triệu cột mốc xanh tới vùng hải đảo,...

MB ngày càng khẳng định vị thế thương hiệu sáng tạo và gắn gũi thông qua loạt hoạt động truyền thông đột phá. Nổi bật có thể kể đến Video Podcast Innowave - trò chuyện trực tiếp cùng lãnh đạo cấp cao ngân hàng - cú hích truyền thông đạt 1 triệu lượt xem chỉ sau 4 giờ phát sóng, thu hút hơn 9 triệu lượt xem trên các nền tảng, và gần 54 triệu lượt tiếp cận. Ngân hàng cũng phủ sóng với các khán giả toàn quốc khi đồng hành cùng chương trình Sao Nhập Ngũ, ghi nhận gần 63 triệu lượt tiếp cận trên Facebook, 25 triệu lượt xem đa nền tảng và hàng trăm nghìn lượt bình luận, chia sẻ. Đặc biệt, sự kiện Sao Nhập Ngũ Concert 2025 đã thu hút gần 20.000 khán giả trực tiếp, đưa thương hiệu đến với công chúng theo cách sống động và đầy cảm xúc. Không dừng lại ở đó, MB còn ghi dấu ấn trong lĩnh vực thể

thao với vai trò nhà tài trợ PPA Tour Asia - MB Vietnam Cup 2025 – giải đấu pickleball hàng đầu châu Á. Tại đây, khách hàng MB Priority được tận hưởng đặc quyền đẳng cấp như vé xem trực tiếp các trận đấu đỉnh cao, giao lưu và nhận chữ ký từ các huyền thoại quốc tế tại sự kiện "MB Exclusive Meet & Greet", qua đó nâng tầm trải nghiệm dành riêng cho khách hàng ưu tiên. Có thể thấy, nhờ tư duy đổi mới và sáng tạo liên tục, MB đã giành được niềm tin và sự yêu mến của khách hàng, không chỉ bằng sản phẩm tài chính mà còn bằng những trải nghiệm truyền cảm hứng, gắn gũi và khác biệt.

Khẳng định vị thế Big 5

Sự ghi nhận từ Brand Finance và chuỗi thành tích tăng trưởng ấn tượng giúp MB củng cố vững chắc vị thế trong nhóm "Big5" ngân hàng lớn nhất Việt Nam. Các chỉ số tài chính của MB như tỷ lệ nợ xấu dưới 1,6%, tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE) đạt 20,71%, chi phí trên thu nhập (CIR) duy trì tốt ở mức 24,3%, cùng tỷ lệ tiền gửi không kỳ hạn (CASA) đạt gần 40% tổng huy động vốn, đều thuộc nhóm hàng đầu trong ngành ngân hàng, khẳng định sự an toàn và hiệu quả trong hoạt động.

MB cũng đã thu hẹp đáng kể khoảng cách về quy mô và vị thế so với các ngân hàng quốc doanh lâu đời, giữ vững sự cạnh tranh mạnh mẽ và ngày càng khẳng định vị trí quan trọng trong hệ thống tài chính Việt Nam.

Với một mô hình ngân hàng số hiện đại, đa dạng các sản phẩm từ ngân hàng số, tài chính tiêu dùng, chứng khoán, bảo hiểm đến quản lý quỹ, MB không chỉ là đại diện cho sự đổi mới của ngành ngân hàng Việt Nam mà còn là một hình mẫu cho mô hình ngân hàng năng động, linh hoạt, phù hợp với xu hướng toàn cầu và nhu cầu ngày càng đa dạng của khách hàng thời kỳ công nghệ số.

Sự ghi nhận từ Brand Finance chính là minh chứng rõ ràng cho tầm vóc phát triển và uy tín thương hiệu ngày càng lớn của MB trên thị trường tài chính trong và ngoài nước. 💎

Nguồn: Nguồn tổng hợp



VINATEX

ĐƠN HÀNG DỆT MAY RẢI ĐỀU ĐẾN CUỐI NĂM

TẠI SỰ KIỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ NGÀNH NGÂN HÀNG 2025, MB GIỚI THIỆU NỀN TẢNG TÀI CHÍNH SỐ BIZ MBBANK – ỨNG DỤNG NGÂN HÀNG SỐ CHO DOANH NGHIỆP, NHẪM THỨC ĐẨY QUÁ TRÌNH CHUYỂN ĐỔI SỐ TOÀN DIỆN VÀ NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH CHO KHU VỰC KINH TẾ TƯ NHÂN.

Ngày 24/9, Tập đoàn Dệt may Việt Nam (Vinatex, mã: VGT) đã cập nhật tình hình kinh doanh của tập đoàn và các đơn vị thành viên trong 8 tháng năm 2025. Theo Vinatex, trong bối cảnh chính sách thuế quan mới từ Mỹ gia tăng áp lực lên ngành, tập đoàn cùng nhiều doanh nghiệp đang chủ động khai thác lợi thế từ 17 hiệp định thương mại tự do, mở rộng thị trường và duy trì ổn định sản xuất.

Lũy kế 8 tháng đầu năm 2025, xuất khẩu dệt may Việt Nam đạt gần 31 tỷ USD, tăng 7% so với cùng kỳ 2024. Trong đó, may mặc tăng trưởng 8,3% lên 26,4 tỷ USD, còn dệt sợi giảm nhẹ 0,6% xuống 4,45 tỷ USD. Xuất khẩu sang

Mỹ và EU cùng tăng trên 12%, Nhật Bản tăng 7,8%, Trung Quốc và ASEAN cùng tăng 3,7%. Riêng Hàn Quốc giảm 9,3%.

Ngành sợi ghi nhận cải thiện rõ rệt khi nhiều doanh nghiệp đã kín đơn hàng tháng 9 và 10, đặc biệt với sợi chải thô, chải kỹ; một số đơn vị tận dụng tốt xuất khẩu tại chỗ cho khối FDI. Sau 7 tháng, lợi nhuận ngành sợi ước đạt 125 tỷ đồng, tương đương 73% kế hoạch năm.

Ngược lại, ngành may đối diện áp lực đơn hàng nhỏ, thời gian ngắn và mức giá bị ép chặt hơn, buộc doanh nghiệp phải tối ưu chi phí, giữ lao động ổn định và đáp ứng chặt chẽ yêu cầu hồ sơ xuất xứ.

Doanh nghiệp chủ lực duy trì kế hoạch năm

Đối với các đơn vị thuộc tập đoàn, Tổng Công ty Việt Thắng (mã: TVT) trong tháng 8 đạt doanh thu 101,7 tỷ đồng và lãi trước thuế 6 tỷ đồng, lần lượt hoàn thành 38% và 40% kế hoạch quý 3/2025. Lũy kế 9 tháng, lợi nhuận đã vượt 8% kế hoạch năm, dù doanh thu mới đạt 77%. Doanh nghiệp đẩy mạnh kinh doanh vải thành phẩm, giảm tồn kho và xúc tiến chứng chỉ xuất xứ để mở rộng xuất khẩu sang Mỹ, Nhật Bản, EU.

CTCP Dệt May Hà Nội (Hanosimex, mã: HSM) cho biết ngành sợi đã kín đơn hàng từ cuối tháng 8 và không phát sinh lỗ. Đơn hàng may tháng 9 đến tháng 11 đã đảm bảo được khoảng 85 - 90%, tháng 12 đạt hơn 50%.

Ngành may tập trung hoàn thiện và giao đơn hàng tạm hoãn từ tháng 5, tháng 6, đảm bảo doanh thu cao, có lợi nhuận tháng 8 tương đương tháng 7 (lãi hơn 5 tỷ đồng). Đơn hàng các tháng 9, 10, 11 hiện đã đảm bảo ở mức 85 - 90%, tháng 12 đạt trên 50% đơn hàng.

Ngành khăn trong 8 tháng hoạt động thuận lợi, tuy nhiên 4 tháng cuối năm có xu hướng giảm, mới đạt khoảng 60% đơn hàng.

Hanosimex sẽ tập trung giao dịch đảm bảo đủ đơn hàng cho những tháng cuối năm, ổn định sản xuất, việc làm, thu nhập cho người lao động, bảo toàn kết quả 8 tháng đầu năm.

Tại Tổng CTCP Phong Phú (UPCoM: PPH), doanh nghiệp vẫn giữ ổn định sản xuất sợi chỉ may với sản lượng 650 tấn/tháng, cao hơn 8% so với cùng kỳ. Dòng khăn bông tiếp tục được xúc tiến tại Mỹ, Nhật và châu Âu, đồng thời đàm phán tăng sản lượng để hạ chi phí.

Công ty sẽ tiến hành đàm phán với khách hàng để tăng sản lượng đơn hàng lớn nhằm

giảm chi phí và giữ được giá bán. Hiện nay, các mặt hàng chuyển dịch từ Trung Quốc, Ấn Độ về Việt Nam đặt ra với đơn vị các yêu cầu tính toán năng lực sản xuất để gia tăng mặt hàng dịch chuyển.

Theo công ty, Mỹ vẫn là thị trường nhiều tiềm năng phát triển nên sẽ tiếp tục có kế hoạch xúc tiến trong dài hạn.

Dệt may Hòa Thọ (HOSE: HTG) cho biết, trong bối cảnh chính quyền Mỹ áp dụng chính sách thuế đối ứng với hàng hóa nhập khẩu, Hòa Thọ tiếp tục theo dõi sát diễn biến của thị trường, chính sách thuế quan của Mỹ cũng như quy định mới của các nước xuất khẩu chủ lực để điều chỉnh phương án tiếp cận phù hợp.

Tiếp tục hợp tác với các đối chủ lực hiện có để phát triển các dòng sản phẩm mới, hướng đến phân khúc cao hơn so với mặt hàng đang sản xuất. Mở rộng cơ hội hợp tác với đối tác tại các thị trường như Canada, Nhật, các nước Châu Âu, Hàn Quốc,... Chủ động trao đổi với các đối tác, khách hàng Mỹ về các giải pháp để ứng phó thuế quan & cùng nhau tìm kiếm các phương án tối ưu.

Còn tại CTCP May Việt Tiến (mã: VGG) ghi nhận, trước tình hình thuế quan mới, trong quý 3, nhiều khách hàng có sự tính toán, cân nhắc trước khi đặt hàng nên hàng hóa không được dồi dào như những tháng đầu năm.

Tuy nhiên, Việt Tiến vẫn ổn định sản xuất, đảm bảo việc làm, thu nhập cho công nhân lao động. Trước tình hình tháng 10, 11 đơn hàng có xu hướng giảm, Việt Tiến đang chủ động tìm mọi nguồn lực để đảm bảo nguồn hàng, ổn định sản xuất kinh doanh, những tháng cuối năm, đảm bảo doanh thu, lợi nhuận theo kế hoạch năm. 💎

Nguồn: Nguồn tổng hợp

VINAPHARM VÀ PROMOMED KÝ KẾT BIÊN BẢN GHI NHỚ HỢP TÁC TRONG LĨNH VỰC DƯỢC PHẨM

NGÀY 12/9, NHÂN DỊP ĐOÀN CÔNG TÁC CỦA BỘ Y TẾ LIÊN BANG NGA SANG THĂM VÀ LÀM VIỆC TẠI VIỆT NAM, TỔNG CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM - CTCP (VINAPHARM) VÀ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI CHỨNG PROMOMED (PROMOMED), MỘT TRONG NHỮNG DOANH NGHIỆP HÀNG ĐẦU CỦA LIÊN BANG NGA TRONG LĨNH VỰC DƯỢC SINH HỌC ĐÃ KÝ KẾT BIÊN BẢN GHI NHỚ NHẪM THÚC ĐẨY HỢP TÁC CHIẾN LƯỢC TRONG LĨNH VỰC DƯỢC PHẨM.



Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP (Vinapharm) ký kết hợp tác với Công ty Cổ phần đại chứng Promomed (Promomed)



Hai bên ký kết Biên bản ghi nhớ nhằm thúc đẩy hợp tác chiến lược trong lĩnh vực dược phẩm.

Lễ ký kết có sự chứng kiến của Bộ trưởng Y tế Việt Nam, bà Đào Hồng Lan và Bộ trưởng Bộ Y tế Liên bang Nga, ông Mikhail Murashko, lãnh đạo Vinapharm, cùng đại diện lãnh đạo các Vụ/Cục của Bộ Y tế, các doanh nghiệp dược của hai nước, khẳng định cam kết hợp tác song phương trong lĩnh vực y tế.

Thỏa thuận này thiết lập khuôn khổ hợp tác trong các lĩnh vực như: Thương mại hóa và phân phối các loại thuốc chất lượng cao; Hợp tác về bí quyết sản xuất, cơ hội chuyển giao công nghệ sản xuất thuốc sinh học, tương tự sinh học; Phối hợp nghiên cứu và phát triển các hoạt chất mới, cũng như mở rộng khả năng tiếp cận của người bệnh tới các liệu pháp điều trị tiên tiến tại Việt Nam.

Bà Hàn Thị Khánh Vinh, Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Vinapharm nhấn mạnh: “Mục tiêu của Vinapharm là cung cấp cho người dân Việt Nam các sản phẩm chăm sóc sức khỏe chất lượng cao,

những loại thuốc có hiệu quả điều trị vượt trội, đạt chuẩn quốc tế với giá thành hợp lý và tiệm cận với các xu hướng điều trị hiện đại trên thế giới. Chúng tôi kỳ vọng thỏa thuận này sẽ không chỉ đặt nền móng cho sự hợp tác lâu dài giữa Vinapharm và Promomed, mà còn góp phần củng cố mối quan hệ hữu nghị giữa Việt Nam và Liên bang Nga. Đồng thời, đây cũng là một trong những bước đi cụ thể, thiết thực của Vinapharm nhằm góp phần hiện thực hóa chủ trương đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong lĩnh vực dược, dược sinh học, phù hợp với định hướng và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ Việt Nam”.

Theo ông Petr Aleksandrovich Bely, Chủ tịch Hội đồng quản trị Promomed, thỏa thuận hợp tác với Vinapharm khẳng định cam kết của Promomed trong việc mang đến các giải pháp chăm sóc sức khỏe tiên tiến. Promomed tự hào được đóng góp vào việc nâng cao sức khỏe của người dân Việt Nam thông qua việc tận dụng kinh nghiệm phong phú trong nghiên cứu và phát triển, cũng như các công

nghe sản xuất riêng đối với những loại thuốc tiên tiến và có ý nghĩa xã hội quan trọng. Đối với Promomed, sự hợp tác này đánh dấu một bước tiến quan trọng trong việc mở rộng khả năng tiếp cận của đội ngũ y bác sĩ và bệnh nhân tới các loại thuốc tiên tiến, đồng thời củng cố sự hiện diện của Công ty tại Việt Nam thông qua hợp tác với tập đoàn dược phẩm hàng đầu trong nước.

Biên bản ghi nhớ phản ánh cam kết chung của hai bên trong việc thúc đẩy hợp tác song phương, góp phần nâng cao sức khỏe cộng đồng tại Việt Nam, đồng thời góp phần củng cố và thắt chặt quan hệ hợp tác lâu dài giữa ngành dược phẩm Việt Nam và Liên bang Nga.

Vinapharm là Tổng công ty duy nhất của ngành dược Việt Nam do Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) nắm giữ 65% vốn điều lệ. Vinapharm đang có vốn góp tại 23 doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất và phân phối dược phẩm. Cùng với các công ty con và các công ty liên kết, Vinapharm đã đóng vai trò quan trọng trong

việc đảm bảo cung cấp thuốc cho các dịch vụ chăm sóc sức khỏe và điều trị tại Việt Nam.

Trong khi đó, Promomed là một công ty dược sinh học đổi mới hàng đầu, đang tăng trưởng nhanh trong các phân khúc tiềm năng của thị trường dược phẩm. Với trung tâm Nghiên cứu & Phát triển (R&D) đạt chuẩn quốc tế và nhà máy sản xuất công nghệ cao Biokhimik, Promomed triển khai mô hình sản xuất khép kín “từ ý tưởng đến hoạt chất, từ hoạt chất đến người bệnh”.

Promomed hiện đang phát triển và sản xuất danh mục đa dạng gồm hơn 350 loại thuốc thuộc 10 phân khúc hàng đầu của thị trường dược phẩm, bao gồm cả những loại thuốc chưa có sản phẩm tương tự tại Nga. Các loại thuốc tập trung vào điều trị những bệnh lý như ung thư, thần kinh, thấp khớp, bệnh truyền nhiễm, đái tháo đường, béo phì... Qua đó, Promomed đóng góp tích cực vào việc đảm bảo an ninh dược phẩm quốc gia và được ghi nhận là một trong những đơn vị tham gia tích cực vào hệ thống y tế. 🌸



Đoàn đại biểu hai nước Việt Nam - Nga tham dự Lễ ký kết.

Nguồn: Nguồn tổng hợp

CÔNG TY CP BỆNH VIỆN GIAO THÔNG VẬN TẢI KỶ NIỆM 70 NĂM THÀNH LẬP VÀ ĐÓN NHẬN BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG

QUA 70 NĂM PHÁT TRIỂN, BỆNH VIỆN GIAO THÔNG VẬN TẢI LUÔN GIỮ VAI TRÒ TUYẾN ĐẦU CỦA NGÀNH GIAO THÔNG VẬN TẢI, TỪNG ĐƯỢC XẾP VÀO TOP 30 BỆNH VIỆN CÓ THÀNH TÍCH TỐT TRONG CÔNG TÁC KHÁM CHỮA BỆNH (NĂM 2011)...



Phó Thủ tướng Lê Thành Long trao Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho nhóm tác giả tiêu biểu của Bệnh viện GTVT

Ngày 25/9, Công ty CP Bệnh viện Giao thông vận tải (GTVT) tổ chức lễ kỷ niệm 70 năm ngày thành lập (26/9/1955 - 26/9/2025) và đón nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Thành Long và đại diện các bộ, ngành liên quan đã dự buổi lễ.

Tiền thân là Bệnh viện Đường sắt I, thành lập năm 1955 với nhiệm vụ ban đầu

là chăm sóc sức khỏe cho cán bộ, công nhân ngành đường sắt và hành khách đi tàu, đến nay Bệnh viện GTVT là bệnh viện hạng I, quy mô 470 giường bệnh, đội ngũ chuyên gia gồm nhiều tiến sĩ, thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa I, II

giàu kinh nghiệm, tận tâm, chuyên môn cao.

Với định hướng phát triển ngang tầm khu vực, bệnh viện đã tăng cường hợp tác với các cơ sở y tế hàng đầu trong nước như Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, Viện Tim mạch Việt Nam, Bệnh viện Phụ sản Hà Nội, đồng thời hợp tác chuyên môn với các chuyên gia đến từ Cộng hòa Séc, Đức, Thụy Sĩ, Singapore, Hàn Quốc...

Sau quá trình cổ phần hóa, Bệnh viện GTVT được chuyển đổi thành Công ty CP Bệnh viện GTVT, vốn điều lệ năm 2024 là 391 tỷ đồng. Trong đó, SCIC - đại diện phần vốn Nhà nước nắm giữ 71,13%; CTCP Tập đoàn T&T sở hữu 22,07%; còn lại khoảng 6,8% thuộc các cổ đông khác.

Phát biểu tại buổi lễ, ông Bùi Sỹ Tuấn Anh, Giám đốc Bệnh viện khẳng định trong 70 năm phát triển, Bệnh viện GTVT luôn giữ vai trò tuyến đầu của ngành giao thông vận tải, từng được xếp vào top 30 bệnh viện có thành tích tốt trong công tác khám chữa bệnh (năm 2011).

Bệnh viện Giao thông vận tải là một trong những cơ sở y tế được Bộ Y tế cho phép khám sức khỏe cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài, luôn được các đối tác quốc tế đánh giá cao.

Từ năm 2005 đến nay, bệnh viện đã tiến hành khám sức khỏe cho hàng trăm nghìn lượt người trước khi sang Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Ả Rập Xê Út, Liên minh châu Âu, Nga, Mỹ...

Phát biểu tại lễ kỷ niệm, Thứ trưởng Bộ Y tế Đỗ Xuân Tuyên ghi nhận những nỗ lực của Bệnh viện GTVT trong công tác khám chữa bệnh. Đây là bệnh viện công lập đầu tiên trong cả nước thực hiện cổ phần hóa. Dù gặp nhiều khó khăn ban đầu khi chuyển đổi mô hình, đến nay bệnh viện đã khẳng định được hướng đi đúng đắn.

Đặc biệt, Thứ trưởng Đỗ Xuân Tuyên đánh giá cao thành tựu của Bệnh viện GTVT trong lĩnh vực kỹ thuật tán sỏi thận qua da, coi đây là bước tiến quan trọng góp phần nâng cao chất lượng điều trị.

Ghi nhận những đóng góp của bệnh viện, Thủ tướng Chính phủ đã trao tặng Bằng khen cho Công ty CP Bệnh viện GTVT với thành tích xuất sắc trong ứng dụng các phương pháp tán sỏi thận qua da và tán sỏi qua đường ống mềm.

Tại buổi lễ, Phó Thủ tướng Lê Thành Long đã trao Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho nhóm tác giả tiêu biểu của bệnh viện. 🎉

Nguồn: Nguồn tổng hợp



SCIC TIẾP TỤC ĐẦU TƯ 7.770 TỶ ĐỒNG VÀO VIETNAM AIRLINES, ĐỒNG HÀNH CÙNG DOANH NGHIỆP PHỤC HỒI VÀ CẤT CÁNH VƯƠN CAO

HÀ NỘI, NGÀY 16 THÁNG 9 NĂM 2025 – THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 174/2024/QH15 NGÀY 30/11/2024 CỦA QUỐC HỘI, NGHỊ QUYẾT SỐ 110/NQ-CP NGÀY 26/4/2025 CỦA CHÍNH PHỦ VÀ SỰ PHÊ DUYỆT CỦA BỘ TÀI CHÍNH TẠI CÔNG VĂN SỐ 14195/BTC-DNNN NGÀY 12/9/2025, TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC (SCIC) ĐÃ HOÀN TẤT GIẢI NGÂN 7.770 TỶ ĐỒNG ĐỂ ĐẦU TƯ MUA CỔ PHIẾU CỦA TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM – VIETNAM AIRLINES (MÃ CHỨNG KHOÁN HVN, HOSE).

Khoản đầu tư này bổ sung nguồn vốn điều lệ, giúp Vietnam Airlines không chỉ đảm bảo dòng tiền ổn định trong dài hạn mà còn mang ý nghĩa đặc biệt quan trọng: doanh nghiệp đã thoát khỏi tình trạng âm vốn chủ sở hữu, có thêm nguồn lực để thanh toán nợ và triển khai kế hoạch mở rộng đội bay trong thời gian tới. Đây là nền tảng vững chắc cho quá trình phục hồi toàn diện và phát triển bền vững của Vietnam Airlines.

Trước đó, ngày 13/9/2021, SCIC đã thực hiện khoản đầu tư lần thứ nhất với số tiền 6.894,88 tỷ đồng, hỗ trợ Vietnam Airlines cải thiện thanh khoản và duy trì hoạt động trong giai đoạn bị tác động nặng nề bởi đại dịch Covid-19.

Như vậy, sau hai lần giải ngân, SCIC hiện nắm giữ 47,09% vốn điều lệ của Vietnam Airlines. Đây không chỉ là hoạt động đầu tư tài chính mà còn nhằm thực hiện chủ trương, chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và các cơ quan có thẩm quyền trong việc hỗ trợ doanh nghiệp Nhà nước giữ vai trò trụ cột của nền kinh tế.

Qua gần 20 năm hoạt động, SCIC đã duy trì kết quả kinh doanh tích cực: tổng lợi nhuận trước thuế đạt 108.830 tỷ đồng, nộp NSNN 108.145 tỷ đồng (SCIC nằm trong TOP 20 doanh nghiệp nộp NSNN lớn nhất năm 2025 với số tiền 9.567,9 tỷ đồng), tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) bình quân đạt khoảng 13%/năm. Với quy mô vốn điều

lệ hơn 50.000 tỷ đồng, danh mục đầu tư của SCIC trải rộng trên 100 doanh nghiệp thuộc nhiều lĩnh vực then chốt như tài chính – ngân hàng, viễn thông, năng lượng, hạ tầng và dịch vụ công cộng.

Trên cơ sở nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế và tổng kết thực tiễn gần 20 năm hoạt động, hiện nay SCIC đang báo cáo cấp có thẩm quyền về đề án củng cố, phát huy mô hình Tổng công ty theo hướng kinh doanh vốn chuyên nghiệp, tiến tới hình thành Quỹ đầu tư quốc gia; là công cụ để tái cơ cấu, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp Nhà nước theo cơ chế thị trường; tập trung nguồn lực từ cơ cấu lại vốn tại các doanh nghiệp không thuộc diện Nhà nước nắm giữ và các nguồn lực Nhà nước giao khác để đầu tư phát triển các doanh nghiệp nhà nước quy mô lớn, các doanh nghiệp có hiệu quả cao. Tại Đề án, SCIC cũng kiến nghị tiếp tục thúc đẩy việc chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu nhà nước tại tất cả các loại hình doanh nghiệp từ các Bộ/ngành/địa phương về SCIC để tiếp tục quá trình sắp xếp, cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trong đó có cả các doanh nghiệp quy mô lớn trừ doanh nghiệp trong các lĩnh vực trọng yếu đã có các Tập đoàn lớn phụ trách như năng lượng, dầu khí, điện lực, khoáng sản...; lĩnh vực quốc phòng an ninh và lĩnh vực thuần túy công ích.

Với quyết định đầu tư lần này, SCIC tiếp tục khẳng định cam kết đồng hành cùng Vietnam Airlines phục hồi mạnh mẽ, hiện đại hóa đội bay, nâng cao chất lượng dịch vụ, góp phần lan tỏa hình ảnh Việt Nam trên bầu trời quốc tế. 🚀



ĐẢNG BỘ CHÍNH PHỦ

BẢNG ỦY TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

HỘI NGHỊ TỔNG KẾT

CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG,
LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

Hà Nội, ngày 15 tháng 9 năm 2025

Đồng chí Nguyễn Quốc Huy - Phó Bí thư Đảng ủy, Thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc SCIC phát biểu khai mạc hội nghị

SCIC

TỔ CHỨC HỘI NGHỊ TỔNG KẾT CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

NGÀY 15/9/2025, TẠI TRỤ SỞ CHÍNH, TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC (SCIC) ĐÃ TỔ CHỨC HỘI NGHỊ TỔNG KẾT CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC.

Tham dự Hội nghị có đồng chí Trịnh Như Hoa - Phó Cục trưởng Cục Phòng, Chống tham nhũng, tiêu cực, Thanh tra Chính phủ trực tiếp chỉ đạo hội nghị; cùng dự có đồng chí Trần Xuân Dũng, Phó Cục trưởng Cục VI, Thanh tra Chính phủ; cùng các đồng chí lãnh đạo, cán bộ Ủy ban Kiểm tra Trung ương; Ban Nội chính Trung ương; Bộ Tài chính.

Về phía Đảng ủy SCIC có đồng chí Nguyễn Chí Thành - Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Chính phủ, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng thành viên; đồng chí Nguyễn Quốc Huy - Phó Bí thư Đảng ủy, Thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc; cùng các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Thành viên Hội đồng thành viên, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát viên cùng toàn thể cán bộ SCIC và cán bộ đảng viên chi bộ SCIC, chi bộ Tràng Tiền tham dự.

Phát biểu khai mạc hội nghị, đồng chí Nguyễn Quốc Huy- Phó Bí thư Đảng ủy, Thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc SCIC cho biết: Thực hiện công văn số 334-CV/ĐU của Đảng ủy Chính phủ ngày 11/8/2025 về việc triển khai Kế hoạch tổng kết công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (PCTNLPTC) nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng và Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNLPTC. Đảng ủy SCIC tổ chức hội nghị tổng kết công tác PCTNLPTC để đánh giá toàn diện những kết quả đã đạt được đồng thời xác định phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để tiếp tục thực hiện tốt công tác PCTNLPTC trong thời gian tới.

Thay mặt Đảng ủy SCIC, đồng chí Lê Thanh Tuấn - Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ, Phó



Đồng chí Lê Thanh Tuấn - Phó Tổng giám đốc SCIC trình bày báo cáo tổng kết công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tại hội nghị

Tổng giám đốc SCIC báo cáo tổng kết công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của Tổng công ty.

Được sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, thường xuyên của đảng ủy cấp trên, trong nhiệm kỳ, Đảng ủy SCIC đã lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, triển khai thực hiện các Chương trình, Kế hoạch về PCTNLPTC, chấp hành nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định. Điều này góp phần để Tổng công ty hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị và đạt được nhiều thành tích nổi bật: Vai trò và phương thức lãnh đạo của Đảng được nâng cao, phát huy tính chủ động, sáng tạo, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện trên mọi lĩnh vực; Công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức được thực hiện nghiêm túc, nề nếp; Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng được tăng cường và có nhiều đổi mới; Kết quả hoạt động kinh doanh đều vượt mức được giao góp phần tăng trưởng kinh tế của đất nước và tăng nguồn thu cho Ngân sách Nhà nước...

Từ năm 2021 đến năm 2024 dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, SCIC luôn hoàn thành vượt mức kế hoạch được giao. Đảng bộ SCIC được Đảng ủy Khối DNTW tặng Bằng khen do có thành tích xuất sắc trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ

chính trị, sản xuất kinh doanh; được tặng Bằng khen có thành tích xuất sắc trong “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” giai đoạn 2021-2024.

Đảng ủy SCIC đã ban hành Chương trình về công tác PCTNLPTC phổ biến đến các chi bộ thuộc và trực thuộc để triển khai thực hiện với các nội dung chính như: tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các quy định của Đảng, Nhà nước về PCTNLPTC; công khai thông tin tài chính; thực hiện kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định; xây dựng, cập nhật các quy trình, quy chế; chuyển đổi vị trí công tác; ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt; công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên và định kỳ.

Về công tác kiểm tra, giám sát: Đảng ủy, UBKT và các chi bộ trực thuộc Đảng bộ SCIC đã lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, đẩy đủ các chương trình công tác kiểm tra, giám sát của mỗi cấp.

Đảng ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025 và Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí hàng năm. Theo đó, từ năm 2021 đến năm 2024, Tổng công ty đã



Đồng chí Trịnh Như Hoa Phó Cục trưởng Cục Phòng, Chống tham nhũng, tiêu cực, Thanh tra Chính phủ phát biểu chỉ đạo hội nghị

tiết giảm được 300,847 tỷ đồng chi phí quản lý, vượt hơn 6 lần so với số đăng ký là 50 tỷ đồng.

Đối với các Đoàn Kiểm tra, giám sát của UBKT Đảng ủy Khối, UBKT Trung ương; Đảng ủy đã chấp hành nghiêm túc, chuẩn bị hồ sơ tài liệu, báo cáo, giải trình gửi tới Đoàn Kiểm tra giám sát. Đảng ủy, UBKT Đảng ủy SCIC đã tiếp thu, chỉ đạo khắc phục ngay những hạn chế, thiếu sót được nêu trong các thông báo kết quả giám sát, kết luận kiểm tra của cấp ủy và ủy ban kiểm tra cấp trên và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

SCIC đã nghiêm túc, quán triệt đến từng đảng viên và người lao động của SCIC nội dung các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Đảng về công tác PCTNLPTC thông qua nhiều hình thức như hội nghị chuyên đề, sinh hoạt chi bộ, sao gửi các văn bản, tài liệu, ấn phẩm và lồng ghép vào các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Trong kỳ báo cáo, SCIC đã tổ chức 17 hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến cho toàn thể đảng viên, người lao động để tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTNLPTC.

Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp, triển khai mạnh mẽ công tác kiện

toàn mô hình tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với hoạt động đầu tư theo Chiến lược phát triển và Kế hoạch 05 năm của SCIC, Đề án cơ cấu lại SCIC đến hết năm 2025 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; kiện toàn tổ chức đảng trực thuộc, nhân sự Cấp ủy, UBKT Đảng ủy, Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc, cán bộ lãnh đạo theo đúng quy định hiện hành của Đảng, Chính phủ về công tác cán bộ; bố trí, sắp xếp, kiện toàn nhân sự, chuyển đổi vị trí việc làm phù hợp đáp ứng yêu cầu công việc và thực hiện phòng chống tham nhũng theo quy định.

Bên cạnh những kết quả đạt được tại Tổng công ty, công tác PCTNLPTC tại SCIC vẫn còn một số mặt hạn chế. Do vậy, trong thời gian tới Đảng ủy SCIC cần tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục về PCTNLPTC đến toàn thể Đảng viên và người lao động, không chỉ tại Tổng công ty mà còn ở các doanh nghiệp có vốn góp; Siết chặt kỷ luật, kỷ cương; Hoàn thiện quy trình, quy chế nội bộ tại SCIC và các doanh nghiệp có vốn góp; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ; Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI, XII, XIII) về xây dựng Đảng, giáo dục đạo đức cách mạng,



Đồng chí Nguyễn Chí Thành - Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Chính phủ, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng thành viên SCIC phát biểu kết luận hội nghị

nâng cao ý thức tu dưỡng, rèn luyện, “tự soi”, “tự sửa”; Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy, nhân sự của Tổng công ty phù hợp với hoạt động đầu tư theo Chiến lược phát triển của SCIC, theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả...

Phát biểu chỉ đạo tại hội nghị, đồng chí Trịnh Như Hoa Phó Cục trưởng Cục Phòng, Chống tham nhũng, tiêu cực, Thanh tra Chính phủ đánh giá cao Đảng bộ SCIC đã nghiêm túc trong công tác tổ chức hội nghị tổng kết phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Đồng chí Trịnh Như Hoa ghi nhận công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức được thực hiện nghiêm túc, nề nếp; Lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, xây dựng, triển khai thực hiện các Chương trình, Kế hoạch về PCTNLPTC, chấp hành nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định; Vai trò và phương thức lãnh đạo của Đảng ủy SCIC phát huy tính chủ động, sáng tạo, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện trên mọi lĩnh vực; Công tác lãnh đạo nhiệm vụ chính trị về hoạt động sản xuất kinh doanh đều vượt

mức được giao; Triển khai ứng dụng công nghệ; nâng cao tính minh bạch trong hoạt động sản xuất kinh doanh...

Nhằm thực hiện tốt công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong thời gian tới, đồng chí Trịnh Như Hoa nhấn mạnh:

- Đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục, học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, đây phải là nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu
- Hoàn thiện thể chế, công tác xây dựng pháp luật, tích cực đóng góp vào dự thảo luật phòng chống tiêu cực, lãng phí
- Có cơ chế phối hợp chặt chẽ hơn giữa các cơ quan quản lý nhà nước và các doanh nghiệp như SCIC.
- Xây dựng một cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức và người quản lý vốn nhà nước.

Phát biểu kết luận hội nghị, đồng chí Nguyễn Chí Thành - Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Chính phủ, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch

Hội đồng thành viên gửi lời cảm ơn đồng chí Trịnh Như Hoa - Phó Cục trưởng Cục Phòng, Chống tham nhũng, tiêu cực, Thanh tra Chính phủ cùng lãnh đạo, cán bộ Ủy ban Kiểm tra Trung ương; Ban Nội chính Trung ương; Thanh tra Chính phủ; Bộ Tài chính đã tới tham dự hội nghị.

Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng có ý nghĩa chính trị sâu rộng, chuyển biến mới về nhận thức và hành động trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân về phòng chống tham nhũng, tiêu cực, đặc biệt trong bối cảnh thực hiện cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy, đẩy mạnh phát triển kinh tế và chuẩn bị công tác tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

Trên tinh thần chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNLPTC và Đảng ủy Chính phủ, Đảng ủy SCIC lần đầu tiên tổ chức Hội nghị tổng kết công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực cho toàn thể cán bộ, đảng viên trong Tổng công ty nhằm nâng cao nhận thức trong việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, công tác quản trị vốn, công tác đầu tư, công tác quản lý người đại diện và trong công tác xây dựng Đảng của SCIC.

Thời gian tới, nhằm thực hiện tốt công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, đồng chí Nguyễn Chí Thành nêu rõ:

Trong bối cảnh mới và mục tiêu hướng đến kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng cũng như chuẩn bị tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV thì công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí tại SCIC cần phải đổi mới trong xây dựng bộ máy, con người, thể chế, cách làm, suy nghĩ để tiếp tục hoàn thiện hơn.

Nghiêm túc quán triệt, tuyên truyền, giáo dục sâu rộng các mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp, quy định về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, tới toàn thể cán bộ, Đảng viên, trước hết là sự gương mẫu, quyết liệt của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo.

Trong công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, SCIC đã xây dựng quy chế về chương trình công tác toàn khóa, quy chế làm việc, quy chế phân cấp quản lý cán bộ...; thực hiện phân cấp, phân quyền trong quản trị, quản lý để phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Về kiểm tra giám sát, Đảng ủy SCIC chủ động phối hợp với các đoàn kiểm tra, giám sát như Đảng ủy khối doanh nghiệp Trung ương, Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra Bộ Tài chính và Ủy ban kiểm tra Đảng bộ Chính phủ, nghiêm túc thực hiện báo cáo, tiếp thu và triển khai đầy đủ các kiến nghị của các cơ quan có thẩm quyền.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được thì vẫn còn tồn tại những khó khăn, hạn chế cần khắc phục, cụ thể như sau:

Thứ nhất, trong vấn đề công tác Đảng, mối liên kết giữa của các doanh nghiệp có vốn của SCIC, đặc biệt là doanh nghiệp có vốn trên 50% đối với Đảng ủy SCIC còn nhiều khó khăn, bất cập, thực hiện chủ yếu là thông qua phương thức là người đại diện.

Thứ hai, về phương thức quản lý, SCIC cũng mong muốn đổi mới về phương thức lãnh đạo của Đảng cũng như thực hiện kiểm tra, giám sát đối với các doanh nghiệp có vốn của SCIC nhằm tránh những vấn đề liên quan đến tiêu cực xảy ra tại doanh nghiệp, những sai phạm ảnh hưởng đến chủ sở hữu; minh bạch hóa, phân định hóa quyền và trách nhiệm liên quan.

Thông qua hội nghị lần này, SCIC tiếp thu đầy đủ ý kiến chỉ đạo của đồng chí Trịnh Như Hoa - Phó Cục trưởng Cục Phòng, Chống tham nhũng, tiêu cực, Thanh tra Chính phủ; đồng thời mong muốn là tiếp tục nhận được sự chỉ đạo, lãnh đạo, phối hợp của Thanh tra Chính phủ, trong đó có Cục IV và Cục VI; sự đồng hành và sự chỉ đạo thiết thực của Ủy ban kiểm tra Trung ương, Ban Nội chính Trung ương và Bộ Tài chính trong công tác Đảng của SCIC và cũng mong tiếp tục nhận được sự lãnh đạo chỉ đạo của các tổ chức, cá nhân, đơn vị để Đảng ủy SCIC hoàn thiện hơn nữa công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực để trong thời gian tới. ❖

NHỮNG ĐIỂM MỚI CỦA LUẬT QUẢN LÝ VÀ ĐẦU TƯ VỐN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP

VỚI 8 CHƯƠNG 59 ĐIỀU, LUẬT QUẢN LÝ VÀ ĐẦU TƯ VỐN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP (LUẬT SỐ 68/2025/QH15) ĐƯỢC QUỐC HỘI BAN HÀNH THAY THẾ CHO LUẬT SỐ 69/2014/QH13, CỐ HIỆU LỰC THI HÀNH TỪ 1/8/2025 MANG ĐẾN NHIỀU THAY ĐỔI QUAN TRỌNG NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ SỬ DỤNG VỐN NHÀ NƯỚC, TĂNG CƯỜNG TÍNH TỰ CHỦ, TỰ CHỊU TRÁCH NHIỆM CỦA DOANH NGHIỆP VÀ PHÂN ĐỊNH RÕ HƠN VAI TRÒ QUẢN LÝ CỦA NHÀ NƯỚC VỚI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH.

■ ■ NAM ANH (*)



Luật Quản lý và Đầu tư vốn Nhà nước tại doanh nghiệp được thông qua nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, khơi thông tối đa các nguồn lực hiện có trong doanh nghiệp nhà nước, phục vụ mục tiêu tăng trưởng 8% trong năm 2025 và tạo đà tăng trưởng hai con số trong các năm tiếp theo.

Với 8 Chương và 59 Điều, Luật tập trung vào việc “cởi trói” cho doanh nghiệp nhà nước, đồng thời thiết lập một hành lang pháp lý chặt chẽ hơn để bảo toàn và phát triển nguồn vốn của Nhà nước.

Phân định rõ vai trò, tăng quyền tự chủ cho doanh nghiệp

Một trong những thay đổi nền tảng của Luật mới là việc phân định rõ ràng chức năng quản lý nhà nước của Chính phủ, các bộ, ngành với chức năng đại diện chủ sở hữu vốn và chức năng quản trị kinh doanh của doanh nghiệp. Theo đó, Nhà nước sẽ tập trung vào vai trò chủ sở hữu đầu tư vốn, không can thiệp trực tiếp vào các hoạt động quản trị, sản xuất kinh doanh hàng ngày của doanh nghiệp. Doanh nghiệp có vốn nhà nước sẽ hoạt động bình đẳng theo Luật Doanh nghiệp và các quy luật của thị trường. Sự thay đổi này được kỳ vọng sẽ giúp doanh nghiệp nhà nước năng động hơn, chủ động hơn trong các quyết định kinh doanh, từ đó nâng cao năng lực cạnh tranh.

Mở rộng hình thức và nguồn vốn đầu tư

Luật mới đã có những quy định cụ thể và linh hoạt hơn về các hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp. Đáng chú ý, luật đã bổ sung các quy định về nguồn vốn và tài sản để đầu tư, không chỉ giới hạn trong ngân sách nhà nước mà còn bao gồm cả tài sản công, Quỹ đầu tư phát triển và các nguồn vốn hợp pháp khác.

Bên cạnh đó, các trường hợp được đầu tư vốn để thành lập doanh nghiệp 100% vốn nhà nước cũng được quy định chặt chẽ hơn, tập trung vào các lĩnh vực then chốt, thiết yếu của nền kinh tế, các ngành liên quan đến quốc phòng, an ninh và những lĩnh vực mà các thành phần kinh tế khác không đầu tư.

Cắt giảm thủ tục hành chính, tăng cường phân cấp

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của doanh nghiệp, Luật 68/2025/QH15 đã mạnh tay cắt giảm khoảng 30% thủ tục hành chính so với quy định cũ. Nhiều thủ tục như phê duyệt báo cáo tài chính, chiến lược kinh doanh 5 năm, kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm... đã được đơn giản hóa hoặc phân cấp mạnh hơn cho cơ quan đại diện chủ sở hữu và bản thân doanh nghiệp.

Việc tăng cường phân cấp thẩm quyền trong quyết định đầu tư cũng là một điểm mới quan trọng, giúp rút ngắn thời gian ra quyết định và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu.

Minh bạch hóa và giám sát chặt chẽ

Để đảm bảo nguồn vốn nhà nước được sử dụng hiệu quả và đúng mục đích, Luật mới đã tăng cường các cơ chế giám sát, kiểm tra và thanh tra. Vai trò và trách nhiệm của người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp được quy định cụ thể, rõ ràng hơn, gắn liền với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Luật cũng nhấn mạnh yêu cầu về công khai, minh bạch thông tin hoạt động của doanh nghiệp nhà nước, tạo điều kiện cho xã hội và các cơ quan chức năng giám sát hiệu quả hơn.

Một số điểm mới đáng chú ý khác

Ngoài ra, Luật quy định về phân phối lợi nhuận sau thuế với những điều chỉnh linh hoạt hơn, cho phép doanh nghiệp chủ động hơn trong việc sử dụng lợi nhuận để tái đầu tư và phát triển.

Vai trò của Kiểm soát viên cũng được tăng cường nhằm nâng cao hiệu quả giám sát nội bộ tại các doanh nghiệp.

Quy định cơ cấu lại vốn nhà nước cũng được bổ sung các quy định về cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp, tạo cơ sở pháp lý cho việc thoái vốn, sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước một cách hiệu quả.

INFOGRAPHIC: NỘI DUNG VÀ ĐIỂM MỚI NỔI BẬT LUẬT QUẢN LÝ VÀ ĐẦU TƯ VỐN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP

01

Quy định việc đầu tư vốn, quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp

Phạm vi điều chỉnh của Luật quy định việc đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp; bao gồm nội dung về sử dụng, giám sát vốn nhà nước và kế thừa có chọn lọc các quy định của Luật 69.

02

Xác định rõ đối tượng áp dụng

Trong đó có doanh nghiệp nhà nước theo quy định của Luật Doanh nghiệp; tổ chức tín dụng do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng.

03

Quy định chủ sở hữu nhà nước thực hiện trách nhiệm

Quy định chủ sở hữu nhà nước thực hiện trách nhiệm trên nguyên tắc minh bạch, hiệu quả, theo cách thức thông thường như các chủ sở hữu khác. Luật xác định Nhà nước thực hiện các quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm tương ứng với tỷ lệ sở hữu vốn góp tại doanh nghiệp, bình đẳng như các nhà đầu tư khác, không can thiệp trực tiếp vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

04

Khởi thông nguồn lực, tăng cường năng lực tài chính cho doanh nghiệp nhà nước

Quy định chủ sở hữu nhà nước thực hiện trách nhiệm trên nguyên tắc minh bạch, hiệu quả, theo cách thức thông thường như các chủ sở hữu khác.

05

Tăng cường quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của doanh nghiệp

Đối với doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, Luật phân cấp mạnh mẽ cho Hội đồng thành viên/Chủ tịch công ty tự chịu trách nhiệm về việc huy động vốn, bảo lãnh cho công ty do doanh nghiệp nắm giữ trên 50% vốn điều lệ vay vốn.

06

Xây dựng khuôn khổ pháp lý đầy đủ cho hoạt động cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp

Luật bổ sung quy định việc cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp thực hiện thống nhất với pháp luật doanh nghiệp để có cơ sở pháp lý cho các trường hợp tổ chức lại doanh nghiệp.

07

Tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra

Tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra, đánh giá của chủ sở hữu đối với doanh nghiệp nhà nước; nâng cao tính công khai, minh bạch trong hoạt động của doanh nghiệp.

08

Tăng cường phân cấp và cắt giảm thủ tục hành chính

Luật giao Chính phủ quy định về phân cấp thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước đối với Thủ tướng Chính phủ và cơ quan đại diện chủ sở hữu để phù hợp với tình hình thực tế trong từng thời kỳ; đồng thời quy định cụ thể các nội dung được phân cấp cho người đại diện chủ sở hữu trực tiếp tại doanh nghiệp.

(*) CTV



MỞ “VAN” NGUỒN LỰC ĐẶT DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC VÀO “ĐƯỜNG ĐUA” TĂNG TRƯỞNG

VỚI TỔNG TÀI SẢN LÊN TỚI 4,1 TRIỆU TỶ ĐỒNG, KHU VỰC DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC (DNNN) ĐANG NẮM GIỮ MỘT NGUỒN LỰC KHỔNG LỒ CỦA QUỐC GIA. TRƯỚC YÊU CẦU CẤP THIẾT PHẢI KHƠI THÔNG “DÒNG VỐN” NÀY ĐỂ ĐẠT MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG GDP 8% TRONG NĂM 2025 VÀ CAO HƠN TRONG NHỮNG NĂM TỚI, LUẬT QUẢN LÝ VÀ ĐẦU TƯ VỐN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP VỪA ĐƯỢC BAN HÀNH, MANG THEO KỶ VỌNG TẠO RA MỘT CÚ HÍCH ĐỘT PHÁ, TRAO QUYỀN TỰ CHỦ VÀ THÁO GỠ NHỮNG “NÚT THẮT” CỐ HỮU ĐÃ TỒN TẠI NHIỀU NĂM.

■ ■ THU HÀ (*)

Trong phiên chất vấn tại Quốc hội gần đây, trần trở của Đại biểu Nguyễn Thị Kim Bé (Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Kiên Giang nay là tỉnh An Giang) về giải pháp khơi thông nguồn lực nhà nước tại doanh nghiệp đã chạm đúng vào một trong những vấn đề trọng tâm nhất của nền kinh tế. Trả lời chất vấn, Bộ trưởng Bộ Tài chính Nguyễn Văn Thắng đã đưa ra một bức tranh toàn cảnh về quy mô và vai trò của khu vực này, đồng thời khẳng định quyết tâm của Chính phủ trong việc đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của các DNNN.

Theo số liệu hợp nhất năm 2024 do Bộ trưởng cung cấp,

cả nước hiện có 671 DNNN, bao gồm 473 doanh nghiệp 100% vốn nhà nước và 198 doanh nghiệp có vốn nhà nước chi phối. Con số này có thể không lớn về số lượng, nhưng quy mô thì vô cùng đáng kể. Tổng tài sản của khối doanh nghiệp này đạt khoảng 4,1 triệu tỷ đồng, tổng doanh thu đạt gần 2,9 triệu tỷ đồng và đóng góp vào ngân sách nhà nước gần 390.000 tỷ đồng. Những con số này cho thấy, nếu được “cởi trói” và hoạt động hiệu quả, khu vực DNNN sẽ trở thành một đầu tàu mạnh mẽ, kéo theo sự tăng trưởng chung của cả nền kinh tế.

“Cú hích” từ thể chế, trao quyền tự chủ cho doanh nghiệp

Nhận diện rõ tiềm năng cũng như những rào cản, Chính phủ đã xác định việc hoàn thiện thể chế là khâu đột phá. Nỗ lực này được đánh dấu bằng việc Quốc hội thông qua Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp (Luật số 68/2025/QH15) vào ngày 14/6/2025 và đưa vào hiệu lực sớm từ ngày 1/8/2025. Đây được xem là một hành động quyết liệt, thể hiện mong muốn nhanh chóng đưa các quy định mới vào cuộc sống.

Theo Bộ trưởng Nguyễn Văn Thắng, đạo luật này mang đến một luồng sinh khí mới với nhiều nội dung đột phá so với luật cũ. “Luật số 68/2025/QH15 được xây dựng với cách thức tiếp cận mới, rõ

ràng và trao quyền nhiều hơn cho DNNN; phân công rõ, phân cấp mạnh trong việc quản lý vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp”, Bộ trưởng nhấn mạnh.

Điểm cốt lõi của sự thay đổi này là nỗ lực “tách bạch, phân định chức năng quản lý nhà nước với chức năng của chủ sở hữu vốn và doanh nghiệp; giảm bớt sự can thiệp trực tiếp của cơ quan đại diện chủ sở hữu”.

Cụ thể hóa quyết tâm này, Bộ Tài chính đã giao chỉ tiêu tăng trưởng từ 8% trở lên cho các DNNN thuộc phạm vi quản lý, đồng thời đang khẩn trương hoàn thiện 3 dự thảo Nghị định hướng dẫn để đảm bảo luật đi vào đời sống một cách thông suốt, đồng bộ.

Trao đổi với báo chí, TS. Nguyễn Đức Kiên, nguyên Tổng trưởng Tổ Tư vấn kinh tế của Thủ tướng Chính phủ, một chuyên gia đã theo sát quá trình cải cách DNNN trong nhiều năm, đã chỉ ra 3 khía cạnh mang tính “đột phá” về thể chế trong đạo luật mới.

“Nếu cần chọn ra những điểm mới mang tính ‘đột phá’ về thể chế, tôi cho là có 3 khía cạnh”, TS. Kiên phân tích. “Thứ nhất, trao quyền tự chủ mạnh mẽ hơn cho DNNN bởi được quyết định chiến lược, kế hoạch kinh doanh, chính sách lương thưởng, phương án huy động vốn... trên nguyên tắc thị trường. Thứ hai, tách bạch vai trò của Nhà

nước là cơ quan quản lý với tư cách chủ sở hữu vốn. Thứ ba, mở rộng phạm vi điều chỉnh của luật tới các doanh nghiệp có vốn nhà nước chi phối, thay vì chỉ áp dụng với DNNN nắm 100% vốn điều lệ như trước”.

Những thay đổi này không chỉ nằm trên giấy tờ. TS. Nguyễn Đức Kiên tin rằng chúng sẽ tạo ra chuyển biến thực chất trong khu vực vốn được xem là “lớn nhưng chưa mạnh” này. Bởi Luật mới không chỉ tạo hành lang pháp lý ổn định, mà còn giúp doanh nghiệp tháo gỡ các điểm nghẽn nội tại. Ví dụ điển hình là việc kế hoạch kinh doanh 5 năm trước đây thường chậm trễ vì phải chờ phê duyệt tầng tầng lớp lớp, thì nay doanh nghiệp được tự lập và tự triển khai. Cơ quan chủ sở hữu sẽ chuyển từ vai trò “cầm tay chỉ việc” sang giám sát theo kết quả đầu ra dựa trên các chỉ tiêu cốt lõi như doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất sinh lời.

Cơ chế phê duyệt đầu tư, vay vốn được thay bằng hình thức báo cáo - giám sát, giúp doanh nghiệp phản ứng nhanh nhạy hơn với thị trường, không bị bỏ lỡ các cơ hội kinh doanh quý giá. Đặc biệt, việc cho phép trích tới 50% lợi nhuận sau thuế vào quỹ đầu tư phát triển được xem là đã gỡ được “nút thắt” lớn nhất về tái đầu tư, đổi mới công nghệ. Cùng với đó, việc DNNN được toàn quyền quyết định chính sách tiền

lương, tiền thưởng trên cơ sở quỹ lương được giao sẽ chấm dứt tình trạng “xin – cho”, tạo động lực cạnh tranh thực sự từ bên trong.

Kỳ vọng động lực tăng trưởng bền vững

Với khối tài sản khổng lồ và vai trò trong các lĩnh vực huyết mạch, sự “chuyển mình” của khu vực DNNN được kỳ vọng sẽ tạo ra hiệu ứng lan tỏa mạnh mẽ. TS. Nguyễn Đức Kiên nhận định với hơn 670 DNNN, đang nắm giữ một lượng tài sản lên tới gần 4 triệu tỷ đồng, đóng góp gần 30% GDP, nếu tận dụng tốt, khu vực DNNN hoàn toàn có thể góp phần cùng với khu vực tư nhân và doanh nghiệp FDI thúc đẩy mục tiêu tăng trưởng “về đích”.

Một trong những lo ngại lâu nay là liệu sự phát triển của DNNN có lấn át không gian của kinh tế tư nhân hay không. Về vấn đề này, TS. Kiên cho rằng đây là hai khu vực có thể bổ trợ và cộng hưởng cho nhau, chứ không triệt tiêu.

“Tôi cho rằng không có mâu thuẫn gì, nếu chúng ta thiết kế chính sách thông minh”, ông nói. “Khu vực kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất, trong khi DNNN là lực lượng ổn định, giữ vai trò dẫn dắt trong những lĩnh vực then chốt như hạ tầng, năng lượng, quốc phòng - an ninh, mà tư nhân chưa thể hoặc không muốn tham gia”.

Theo đó, DNNN khi thực hiện các dự án đầu tư lớn sẽ kéo theo cả một chuỗi cung ứng, dịch vụ, công nghệ - đây chính là “sân chơi” rộng lớn để doanh nghiệp tư nhân tham gia sâu và hưởng lợi. Để hiện thực hóa viễn cảnh này, TS. Kiên đề xuất ba khuyến nghị chính sách: đảm bảo bình đẳng thể chế, không có ưu đãi trá hình; phát triển DNNN tập trung vào các lĩnh vực dẫn dắt chiến lược; và tăng cường liên kết giữa ba khu vực kinh tế DNNN - tư nhân - FDI để xây dựng các hệ sinh thái ngành, nâng cao sức cạnh tranh quốc gia.

Thách thức và trách nhiệm giải trình

Trao quyền tự chủ lớn hơn cũng đi kèm với yêu cầu về trách nhiệm giải trình cao hơn. Thực tế không ít lãnh đạo tập đoàn nhà nước vướng vòng lao lý trong quá khứ là một bài học đắt giá. Trả lời bản khảo này, TS. Kiên khẳng định: “Bản khoản đó cũng xác đáng, nhưng chính vì vậy mới phải siết chặt trách nhiệm giải trình và tăng cường giám sát”.

Luật mới đã thiết lập những “hàng rào” chặt chẽ. Chủ tịch hội đồng thành viên, tổng giám đốc và người đại diện phần vốn nhà nước sẽ phải chịu trách nhiệm trực tiếp trước Thủ tướng nếu để xảy ra thất thoát vốn. Các nghị định hướng dẫn đang được xây dựng cũng sẽ quy định chi tiết về cơ chế xếp loại, công khai

thông tin và giám sát doanh nghiệp, đảm bảo không có “vùng trống” về trách nhiệm.

Trước bối cảnh thế giới nhiều biến động, Bộ trưởng Nguyễn Văn Thắng cũng chỉ ra những thách thức từ chính sách thuế quan, chiến tranh thương mại và địa chính trị. Ông kêu gọi các DNNN cần chủ động biến thách thức thành cơ hội, quyết tâm cao, nỗ lực lớn để làm mới các động lực tăng trưởng.

“Các DNNN, trọng tâm là các tập đoàn, tổng công ty nhà nước cần phát huy tốt hơn nữa hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh, các nguồn lực của mình, thực hiện đầu tư các dự án lớn, trọng tâm, trọng điểm, có tác động lan tỏa lớn”, Bộ trưởng chỉ đạo.

Cuối cùng, thành công của cuộc cải cách lần này không chỉ phụ thuộc vào các quy định trên giấy, mà nằm ở khâu thực thi. Như TS. Nguyễn Đức nhấn mạnh, có hai điều kiện tiên quyết: đội ngũ lãnh đạo DNNN phải thay đổi tư duy từ “xin – cho” sang tư duy thị trường và kiến tạo giá trị; và các cơ quan quản lý phải khẩn trương ban hành văn bản hướng dẫn chi tiết, tránh tình trạng “luật có hiệu lực mà doanh nghiệp vẫn đứng chờ”. Nếu làm tốt được hai điều này, cánh cửa để khơi thông nguồn lực 4,1 triệu tỷ đồng sẽ thực sự rộng mở, đưa khu vực DNNN trở thành một trụ cột vững chắc, tiên phong trên con đường phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. 💡

(*) CTV



ĐẶT MỤC TIÊU 30 DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC CÓ DOANH THU TỶ USD VÀO 2030

NHẪM TẠO RA CÚ HÍCH MẠNH MỀ CHO NỀN KINH TẾ, VIỆT NAM ĐÃ ĐẶT RA MỘT MỤC TIÊU ĐẦY THAM VỌNG: CÓ ÍT NHẤT 30 DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC (DNNN) ĐẠT DOANH THU THUẦN TRÊN 1 TỶ USD VÀO NĂM 2030. ĐÂY SẼ LÀ NHỮNG DOANH NGHIỆP ĐỦ SỨC CẠNH TRANH TRÊN TRƯỜNG QUỐC TẾ, GIỮ VAI TRÒ CHỦ ĐẠO VÀ DẪN DẮT NỀN KINH TẾ QUỐC GIA HIỆN THỰC HÓA MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG HAI CON SỐ.

■ ■ NGỌC KHA (*)

Nội dung chiến lược này được nêu tại báo cáo chính trị của Đảng ủy Bộ Tài chính, trình Đại hội Đảng bộ cơ quan nhiệm kỳ 2025-2030 vào ngày 21/8. Giữa bối cảnh kinh tế toàn cầu đầy biến động, việc phát triển doanh nghiệp và cải cách môi trường kinh doanh được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, trong đó DNNN được giao phó một sứ mệnh lịch sử.

Xây dựng doanh nghiệp “dẫn dắt”

Báo cáo của Bộ Tài cho thấy mục tiêu được đặt ra vô cùng rõ ràng và mang tính thách thức cao. Cụ thể, đến năm 2030, Việt Nam phấn đấu có ít nhất 30 doanh nghiệp đạt doanh thu thuần trên 1 tỷ USD; có ít nhất 25 doanh nghiệp có vốn chủ sở hữu

hoặc vốn hóa thị trường đạt trên 1 tỷ USD, trong đó có 10 “gã khổng lồ” thực thụ với quy mô vốn trên 5 tỷ USD.

Đặc biệt, phần đầu có 3 doanh nghiệp lọt vào danh sách 500 doanh nghiệp có doanh thu lớn nhất thế giới (Fortune Global 500) và 100% các tập đoàn, tổng công ty nhà nước áp dụng các nguyên tắc quản trị tiên tiến của OECD.

Theo nhiều chuyên gia, mặc dù mục tiêu này là thách thức song không phải quá xa vời. Nhìn lại thực trạng vừa qua, khối DNNN Việt Nam đã có những nền tảng vững chắc. Theo danh sách Fortune 500 Đông Nam Á gần đây, Việt Nam có tới 76 doanh nghiệp góp mặt, trong đó nhiều DNNN giữ thứ hạng cao.

Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) lần đầu tiên lọt vào Top 20, đứng ở vị trí thứ 11, là một minh chứng ấn tượng. Ngoài ra, những cái tên như Petrolimex (vị trí 26), Agribank (45), BIDV (43) và Vietnam Airlines (86) cũng khẳng định được vị thế của mình trong khu vực.

Số liệu tài chính năm ngoái càng củng cố thêm tiềm lực này. Tổng tài sản của 671 DNNN đạt trên 5,6 triệu tỷ đồng (khoảng 220 tỷ USD), tăng 45% so với năm 2023. Tổng doanh thu đạt gần 3,3 triệu tỷ đồng (125 tỷ USD) và lợi nhuận trước thuế trên 8,6 tỷ USD.

Tuy nhiên, theo Phó Thủ tướng Nguyễn Chí Dũng, công tác quản lý và phát triển DNNN vẫn còn đối mặt với nhiều thách thức lớn, chưa phát huy hết tiềm năng. Đây chính là những “nút thắt” cần phải phân tích sâu sắc nguyên nhân và có biện pháp khắc phục quyết liệt để nâng cao năng lực cạnh tranh và huy động hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển.

Cơ chế đột phá, “cởi trói” để doanh nghiệp bút phá

Để hiện thực hóa khát vọng, Chính phủ đang xây dựng Đề án Phát triển kinh tế nhà nước với những cơ chế đột phá, được kỳ vọng sẽ “cởi trói” và trao quyền cho các doanh nghiệp. Tại cuộc họp sáng ngày 30/9 do Phó Thủ tướng Nguyễn Chí Dũng chủ trì với lãnh đạo 26 tập đoàn, tổng công ty nhà nước, hàng loạt giải pháp mang tính cách mạng đã được đưa ra thảo luận.

Thứ nhất, về nguồn lực tài chính: Sẽ có chính sách đủ mạnh để doanh nghiệp huy động đủ vốn cho các dự án trọng điểm quốc gia. Các giải pháp bao gồm cho phép sử dụng toàn bộ nguồn thu từ cổ phần hóa, thoái vốn để tái đầu tư; tăng tỷ lệ lợi nhuận sau thuế được giữ lại tại doanh nghiệp; và hỗ trợ lãi suất, cung cấp đủ tín dụng.

Thứ hai, về đất đai và tài sản: Một cơ chế đặc biệt đang được xem xét là giao

đất, cho thuê đất không thông qua đấu giá đối với các dự án chiến lược, nhằm đẩy nhanh tiến độ và giảm chi phí đầu vào.

Thứ ba, về khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo: Các DNNN quy mô lớn được khuyến khích xây dựng các trung tâm R&D, tiên phong trong chuyển đổi số và chuyển đổi xanh. Thậm chí, việc thí điểm hình thành các quỹ đầu tư mạo hiểm ngay trong lòng doanh nghiệp cũng được đề xuất để thúc đẩy tinh thần đổi mới.

Thứ tư, về con người: Để thu hút và giữ chân nhân tài, cơ chế tiền lương, tiền thưởng sẽ được cải cách triệt để, đảm bảo tính cạnh tranh. Bên cạnh đó, việc hình thành quỹ cổ phiếu thưởng (ESOP) cũng được tính đến như một công cụ khuyến khích người lao động trình độ cao gắn bó lâu dài.

Thứ năm, về quản trị và quyền tự chủ: Trọng tâm là tiếp tục cơ cấu lại vốn nhà nước, củng cố mô hình Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) theo hướng chuyên nghiệp hơn, tiến tới hình thành một Quỹ đầu tư Chính phủ. Quan trọng nhất là trao quyền tự chủ, tự quyết lớn hơn cho doanh nghiệp trong giới hạn cho phép, đồng thời tách bạch rõ ràng giữa nhiệm vụ chính trị, quốc phòng an ninh và hoạt động kinh doanh thuần túy.

Ngày 26/9, Phó Thủ tướng Hồ Đức Phớc đã ký Quyết định số 2136/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Theo đó, Thủ tướng Chính phủ phân công Bộ Tài chính chủ trì xây dựng 03 Nghị định; Bộ Nội vụ xây dựng 02 Nghị định theo Quyết định số 1526/QĐ-TTg ngày 14/07/2025 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 9.

Đồng thời, Thủ tướng Chính phủ phân công các cơ quan chức năng liên quan xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật quy định biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật số 68/2025/QH15 như sau:

Bộ Tài chính chủ trì, xây dựng: 1 Nghị định quy định về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và tổ chức tín dụng có vốn nhà nước; trình Chính phủ trước ngày 15 tháng 12 năm 2025; 1 Nghị định quy định một số nội dung về cơ chế quản lý tài chính đối với doanh nghiệp kinh doanh xổ số; 1 Nghị định quy định một số nội dung đặc thù về cơ chế quản lý tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động đối với Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam,

Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam; 1 Nghị định quy định cơ chế hoạt động và cơ chế quản lý tài chính đối với Công ty TNHH MTV Mua bán nợ Việt Nam (DATC). Các Nghị định trên phải trình Chính phủ trước ngày 15/12/2025.

Thủ tướng Chính phủ cũng phân công một số cơ quan chức năng liên quan xây dựng 6 Nghị định quy định cơ chế hoạt động, cơ chế quản lý tài chính đối với một số doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực đặc thù gồm: 1 Nghị định quy định cơ chế hoạt động, cơ chế quản lý tài chính đặc thù đối với doanh nghiệp có chức năng đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (trong đó có Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước); 1 Nghị định quy định cơ chế hoạt động, cơ chế quản lý tài chính đặc thù đối với một số doanh nghiệp do Bộ Quốc phòng là cơ quan đại diện chủ sở hữu (trong đó có Tập đoàn Công nghiệp Viễn thông Quân đội – Viettel); 4 Nghị định quy định cơ chế hoạt động, cơ chế quản lý tài chính đặc thù đối với một số doanh nghiệp do Bộ Tài chính là cơ quan đại diện chủ sở hữu (gồm: Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam - PVN; Tập đoàn Điện lực Việt Nam - EVN; Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam - TKV, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam); 1 Nghị định quy định cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ của Nhà nước đối với doanh nghiệp theo yêu cầu chính trị, đối ngoại, quốc phòng, an ninh và trong tình huống cấp bách hoặc cần thiết. 🚩



(*) CTV



HÚT VỐN VÀO CÁC “SIÊU” DỰ ÁN HẠ TẦNG

VIỆT NAM ĐANG ĐỨNG TRƯỚC MỘT GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN ĐẦY THAM VỌNG, VỚI MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG GDP ÍT NHẤT 8% CHO NĂM 2025 VÀ ĐẠT HAI CON SỐ TRONG NHỮNG NĂM TIẾP THEO. ĐỂ HIỆN THỰC HÓA KHÁT VỌNG NÀY, MỘT SỰ CHUYỂN DỊCH CHIẾN LƯỢC ĐANG DIỄN RA TỪ TĂNG TRƯỞNG DỰA VÀO XUẤT KHẨU SANG DẪN ĐẦU BỞI ĐẦU TƯ CÔNG, TẬP TRUNG VÀO CÁC DỰ ÁN HẠ TẦNG QUÝ MÔ LỚN. TUY NHIÊN, “CON KHÁT” VỐN CHO CÁC DỰ ÁN HẠ TẦNG, ĐẶC BIỆT LÀ CÁC “SIÊU” DỰ ÁN HẠ TẦNG ĐANG VẤP PHẢI MỘT THỰC TẾ KHẮC NGHIỆT: CÁC NGUỒN LỰC TRUYỀN THỐNG TỪ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC VÀ HỆ THỐNG NGÂN HÀNG ĐANG DẦN CHẠM TỚI GIỚI HẠN.

■ ■ VẤN AN (*)

Việt Nam đang đứng trước một ngã rẽ chiến lược với hàng loạt các siêu dự án hạ tầng như đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam, sân bay Long Thành, dự án năng lượng... trị giá hàng tỷ USD. Đây không chỉ là dự án giao thông quan trọng, mà còn được kỳ vọng là “cú hích” mang tính lịch sử, có khả năng tạo ra giá trị lan tỏa, định hình diện mạo nền kinh tế.

Tuy nhiên, chiến lược hóc búa này đang phải đối mặt với vấn đề nan giải: đâu là nguồn vốn đầu tư khi các nguồn lực truyền thống từ ngân sách nhà nước và tín dụng ngân hàng đều đã chạm ngưỡng?

Khi hạ tầng là bệ phóng cho nền kinh tế

Theo GS.TS Hoàng Văn Cường, Ủy viên Hội đồng Tư vấn chính sách của Thủ tướng, Ủy viên Ủy ban Kinh tế - Tài chính của Quốc hội, cơ sở hạ tầng, đặc biệt là giao thông vận tải, đóng vai trò sống còn trong việc kết nối trực tiếp giữa cung (sản xuất) và cầu (thị trường). Nếu không có khả năng tiếp cận do ngành giao thông mang lại, các hoạt động kinh tế không thể diễn ra.

Tuy vậy, hiện trạng hệ thống giao thông Việt Nam đang cho thấy sự mất cân đối nghiêm trọng. Trong khi đường bộ đã phát triển mạnh mẽ, đáp ứng cơ bản nhu cầu tăng trưởng, đường thủy và đường hàng không cũng được chú trọng thì hệ thống đường sắt gần như không có sự đầu tư mới nào từ năm 1991, ngày càng lạc hậu và có nguy cơ phải dừng khai thác. Sự mất cân đối này làm tăng chi phí logistics, gây ô nhiễm môi trường và giảm sức cạnh tranh của nền kinh tế.

Trong bối cảnh đó, dự án đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam được xem là lời giải mang tính chiến lược. Tầm ảnh hưởng của dự án này vượt xa vai trò vận chuyển đơn thuần.

Theo tính toán của TS. Nguyễn Đức Kiên, chuyên gia kinh tế, chỉ riêng phần chi phí xây dựng hạ tầng đã là một “đơn hàng” khổng lồ

cho các ngành công nghiệp trong nước. Dự án sẽ cần tới gần 132 triệu tấn thép, hơn 41 triệu m³ đá, 140 triệu tấn xi măng và 135 triệu m³ cát. Con số này có thể tạo ra hàng chục tỷ USD giá trị tăng thêm, đồng thời tạo ra khoảng 250.000 việc làm mới.

Không chỉ vậy, những dự án hạ tầng năng lượng hay hạ tầng số... cũng được kỳ vọng sẽ tạo ra những bước đột phá, tạo lực đẩy cho nền kinh tế đạt mục tiêu tăng trưởng hai con số trong tương lai bởi đây sẽ là “nền móng” cho các ngành công nghiệp công nghệ cao, bán dẫn, AI... phát triển trong tương lai.

“Cơn khát” vốn và “chiếc áo chật” của nguồn lực hiện hữu

Tầm nhìn chiến lược là rất rõ ràng, nhưng thách thức tài chính cũng vô cùng lớn. Việc huy động hàng chục tới hàng trăm tỷ USD các dự án hạ tầng, trong bối cảnh các nguồn lực hiện hữu đang rất eo hẹp, là một bài toán cực kỳ nan giải.

Ngân sách nhà nước, vốn được coi là trụ cột, đang mặc một “chiếc áo chật”. Chi thường xuyên (cho bộ máy, lương...) chiếm tỷ trọng quá lớn, thường tiêu tốn khoảng 65% tổng thu, thậm chí lên tới 85-90% nếu tính cả trả nợ. Phần còn lại dành cho đầu tư phát triển vốn đã ít ỏi lại thường xuyên đối mặt với tình trạng giải ngân chậm trễ. Chỉ riêng năm 2023, hơn 1,24 triệu tỷ đồng không giải ngân được phải chuyển nguồn, cho thấy sự lãng phí và tắc nghẽn trong bộ máy. Thêm vào đó, nguồn thu ngân sách đang ngày càng phụ thuộc vào thu tiền sử dụng đất, một nguồn thu kém bền vững và tiềm ẩn rủi ro, làm méo mó các động lực đầu tư của nền kinh tế.

Khi ngân sách khó khăn, gánh nặng đổ dồn lên vai hệ thống ngân hàng. Tuy nhiên, kênh này cũng đang quá tải. Tỷ lệ tín dụng/GDP của Việt Nam đã tăng vọt lên gần 140%, cao nhất khu vực ASEAN-5. Sự phụ thuộc quá lớn vào tín dụng tiềm ẩn rủi ro khi dòng vốn có thể không chảy vào sản xuất mà tìm đến các kênh đầu cơ tài sản, gây ra bong bóng và bất ổn.

Vì vậy, việc trông chờ vào các kênh huy động vốn truyền thống để tài trợ cho các siêu dự án là không khả thi.

Huy động nguồn lực xã hội

Để giải bài toán vốn, hướng đi bắt buộc là phải mở ra các kênh huy động mới, giảm sự phụ thuộc vào ngân sách và tín dụng.

Giải pháp căn cơ nhất là phải “làm mới” chính sách tài khóa theo hướng thu hẹp chi thường xuyên và tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy sẽ tiết kiệm được một nguồn vốn khổng lồ để tái phân bổ cho đầu tư. Đặc biệt, cần nhắc việc đánh thuế đối với bất động sản nhằm không chỉ hạn chế đầu cơ, giúp hạ nhiệt giá nhà, mà còn tạo ra một nguồn thu ổn định, bền vững cho ngân sách địa phương để tái đầu tư vào hạ tầng.

Bên cạnh cải cách ngân sách, Việt Nam cần quyết liệt thoái vốn khỏi các DNNN hoạt động kém hiệu quả, đặc biệt trong những ngành mà nhà nước không cần thiết phải tham gia. Đây là một “mỏ vàng” vốn đang bị lãng phí.

Nguồn thu từ thoái vốn sẽ trở thành nguồn vốn đối ứng quý giá của nhà nước để tham gia cùng doanh nghiệp tư nhân vào các dự án trọng điểm qua mô hình hợp tác công - tư (PPP). Mô hình này cho phép tận dụng thế mạnh của cả hai bên: định hướng chiến lược của nhà nước và kinh nghiệm quản lý, hiệu quả thực thi của tư nhân, đảm bảo các dự án được triển khai nhanh chóng và bền vững.

Song theo TS. Nguyễn Đức Kiên, vốn không phải là “nút thắt” duy nhất, mà chính thể chế và tư duy đầu tư công mới là rào cản lớn nhất. Ông cho rằng, Việt Nam hoàn toàn có khả năng triển khai các dự án lớn một cách “thần tốc” nếu có quyết tâm chính trị và một cơ chế phù hợp.

Ông dẫn chứng hai bài học thành công kinh điển. Đó là Dự án đường dây 500 KV mạch 3 từ Quảng Trạch đến Phố Nối, dài hơn 500 km, đã hoàn thành chỉ sau 7 tháng thi công, một kỷ



lục so với thời gian 4 năm của các dự án tương tự trước đây; và Cầu Phong Châu (Phú Thọ), sau khi có quyết định triển khai theo hình thức chỉ định thầu, đã hoàn thành chỉ sau 10 tháng.

“Chúng ta thấy các cơ quan quản lý nhà nước và dư luận xã hội vẫn còn nhìn nhận các vấn đề đầu tư công chưa chú trọng đến hiệu quả thực chất mà chỉ quan tâm đến trình tự, thủ tục do tự chúng ta nghĩ ra... Trong kỷ nguyên mới muốn đất nước vươn mình... chúng ta phải đổi mới tư duy về đầu tư công, chú trọng đến hiệu quả”, ông Kiến nhấn mạnh.

Để triển khai nhanh các siêu dự án hạ tầng liên quan đến đường sắt, năng lượng hay hạ tầng số..., ông kiến nghị phải hành động ngay lập tức: ngay trong năm 2025, tiến hành chỉ định thầu đối với các gói thầu hạ tầng, đồng thời đàm phán mua giấy phép và chuyển giao công nghệ để đảm bảo dự án có thể khởi công sớm nhất. Cùng với đó là yêu cầu cấp bách phải sửa đổi các luật nền tảng như Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư và Luật Ngân sách nhà nước theo hướng tăng cường hậu kiểm, trao quyền và ưu tiên phát triển doanh nghiệp Việt. 🚩

(*) CTV

ẤN ĐỘ

CÓ THỂ TRỞ THÀNH MỘT SIÊU CƯỜNG AI KHÁC BIỆT

ẤN ĐỘ SẼ KHÔNG NHƯ MỸ HAY TRUNG QUỐC,
NHƯNG VẪN CÓ THỂ TRỞ THÀNH MỘT BÊN CÓ LỢI

■ ■ BIÊN DỊCH: PHẠM HƯƠNG GIANG

Nguồn: The Economist



Trí tuệ nhân tạo (AI) đang cất cánh tại Ấn Độ. Quốc gia này hiện là thị trường lớn thứ hai của OpenAI, công ty sở hữu dịch vụ ChatGPT với 700 triệu người dùng thường xuyên trên toàn cầu. Anthropic - một startup AI khác cũng coi Ấn Độ là thị

trường lớn thứ hai về mức độ sử dụng. Điều này phản ánh không chỉ quy mô dân số khổng lồ của Ấn Độ, mà còn cả sự háo hức đón nhận công nghệ mới. Theo báo cáo của BCG, có tới 92% nhân viên văn phòng tại Ấn Độ thường xuyên sử dụng các công cụ AI, trong khi con số

này ở Mỹ chỉ là 64%. Trái ngược với các nước giàu, phần lớn người Ấn Độ tin rằng lợi ích của AI lớn hơn rủi ro mà nó mang lại.

Sự nhiệt tình ấy còn được thúc đẩy bởi các chiến lược “tăng trưởng thần tốc” từ những công ty ở Thung lũng Silicon. OpenAI đang bán quyền truy cập chatbot tại Ấn Độ với giá chỉ bằng 1/5 gói rẻ nhất ở Mỹ. Grok, sản phẩm của xAI – startup do Elon Musk sáng lập có giá chỉ bằng 1/4 mức giá tại Mỹ. Perplexity, một công ty AI thế hệ mới, đã miễn phí dịch vụ trong vòng một năm cho toàn bộ 360 triệu người dùng của Airtel – nhà mạng di động lớn ở Ấn Độ.

Tuy nhiên, ngay tại Ấn Độ, sự bùng nổ AI cũng gây ra những lo lắng. Tỷ lệ thất nghiệp trong giới trẻ đang ở mức 16%. Việc làm trong ngành sản xuất tăng trưởng ít hơn nhiều so với kỳ vọng, một phần do tự động hóa ngày càng gia tăng — một xu hướng mà AI có thể sẽ thúc đẩy mạnh hơn. Công việc văn phòng cũng bắt đầu trở nên bấp bênh. Tata Consultancy Services, tập đoàn dịch vụ CNTT lớn nhất Ấn Độ, mới đây cho biết sẽ cắt giảm 12.000 nhân sự để trở nên ‘sẵn sàng cho tương lai’. Ngân hàng đầu tư Jefferies dự báo nhiều công ty CNTT khác sẽ nổi gót.

Nỗi lo thứ hai là sự thống trị từ bên ngoài. Một số nhà hoạch định chính sách và nhà đầu tư Ấn Độ lo ngại rằng đất nước họ sẽ phải phụ thuộc vào các sản phẩm và dịch vụ AI do những công ty nước ngoài kiểm soát. Không muốn bị bỏ lại trong cuộc đua mô hình nền tảng, chính phủ đã chọn Sarvam AI, một startup trong nước, để xây dựng mô hình nền tảng đầu tiên của Ấn Độ.

Những mối lo này là điều dễ hiểu. Tuy vậy, Ấn Độ sẽ thu được nhiều lợi ích hơn là mất đi nếu mạnh dạn đón nhận AI. Nhiều lợi ích của việc mở cửa cho các công ty công nghệ toàn cầu đã rõ ràng. Hệ thống thanh toán của quốc gia này, vốn xử lý khoảng 700 triệu giao dịch mỗi ngày, đang thử nghiệm AI để phát hiện gian lận theo thời gian thực. Những chuyển đổi sâu rộng hơn

cũng có thể xuất hiện. Các trợ lý AI có thể góp phần khắc phục tình trạng thiếu hụt trầm trọng giáo viên và bác sĩ tại Ấn Độ.

Sự phụ thuộc vào nước ngoài cũng không quá đáng lo như nhiều người nghĩ. Đúng là Ấn Độ chưa tự tạo ra được những mô hình AI tiên tiến nhất hay chip AI nhanh nhất. Nhưng các doanh nghiệp Ấn Độ có thể đổi mới theo cách riêng, bằng việc biến AI thành các sản phẩm và dịch vụ thành những sản phẩm và dịch vụ hàng đầu thế giới. Quốc gia này hiện có cộng đồng lập trình viên lớn thứ hai thế giới trên GitHub, cùng với một thị trường nội địa khổng lồ, nơi các tập đoàn công nghệ toàn cầu và công ty trong nước cạnh tranh song hành. Điều này giúp các công ty vừa có nhân lực, vừa có môi trường thử nghiệm để tạo ra các dịch vụ thiết thực, giá cả phải chăng, đáp ứng đúng nhu cầu của người dân.

Thực tế, chính người dùng Ấn Độ đang góp phần định hình cách phát triển của những mô hình AI phổ biến nhất. Giao tiếp bằng giọng nói, chứ không phải văn bản, đã nhanh chóng trở thành phương thức chủ đạo khi tương tác với AI ở Ấn Độ – một phần bởi không ít người dùng gặp khó khăn trong việc đọc. Các công ty Ấn Độ cũng đặc biệt giỏi trong việc thiết kế dịch vụ phù hợp với nhiều nhóm đối tượng khác nhau.

“India Stack” – nền tảng số quốc gia của Ấn Độ cho định danh sinh trắc học và thanh toán đã trở thành hình mẫu cho nhiều nước khác. Những sản phẩm được tích hợp AI có thể sẽ trở thành mặt hàng xuất khẩu tiếp theo: đổi mới tiết kiệm, dễ mở rộng, được khai sinh tại Ấn Độ nhưng nhanh chóng được các quốc gia đang phát triển đón nhận. Con đường mà Ấn Độ lựa chọn sẽ không giống Mỹ hay Trung Quốc, nhưng hoàn toàn có thể mang lại ảnh hưởng không kém phần sâu rộng. Với hàng tỷ người ở các quốc gia nghèo hơn, diện mạo mà AI khoác lên mình trong tương lai rất có thể sẽ phụ thuộc vào những gì diễn ra tại Ấn Độ. 💎

TRÍ TUỆ NHÂN TẠO CHỈ ĐƠN THUẦN LÀ MỘT CÔNG NGHỆ “THÔNG THƯỜNG”?

SỰ TRỖI DẬY CỦA NÓ CÓ THỂ SẼ TIẾP TỤC ĐI THEO CON ĐƯỜNG
CỦA CÁC CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHỆ TRƯỚC ĐÂY

■ ■ BIÊN DỊCH: PHẠM HƯƠNG GIANG

Nguồn: *The Economist*



Quan điểm về trí tuệ nhân tạo thường trải dài trên một bề rộng. Ở một cực là cái nhìn lạc quan, cho rằng AI sẽ thúc đẩy tăng trưởng kinh tế vượt bậc, đẩy nhanh nghiên cứu khoa học và thậm chí khiến con người trở nên bất tử. Ở cực còn lại là cái nhìn bi quan, cho rằng AI sẽ gây ra tình trạng mất việc làm hàng loạt, sự gián đoạn kinh tế và thậm chí có thể vượt ngoài tầm kiểm soát, dẫn đến sự diệt vong của nhân loại. Và rồi một bài nghiên cứu được công bố đầu năm nay của Arvind Narayanan và Sayash Kapoor, hai nhà khoa học máy tính tại Đại học Princeton, đã gây xôn xao bởi cách tiếp cận tinh táo

đi ngược xu hướng: cách nhìn AI như một “công nghệ thông thường”. Công trình nghiên cứu này đã khơi gợi nhiều tranh luận trong giới nghiên cứu AI và kinh tế học.

Các tác giả cho rằng cả hai góc nhìn đều coi AI như một dạng trí tuệ chưa từng có, với khả năng tự quyết định tương lai của chính nó, nên những phép so sánh với các phát minh trước đây trở nên khập khiễng. Tuy nhiên, Narayanan và Kapoor bác bỏ quan điểm này và phác thảo ra một kịch bản mà họ cho là thực tế hơn: AI sẽ đi theo quỹ đạo của những cuộc cách mạng công nghệ trước đây.

Từ đó, họ xem xét điều này sẽ có ý nghĩa thế nào đối với việc ứng dụng AI, việc làm, rủi ro và chính sách. Họ nhấn mạnh: “Nhìn nhận AI như một công nghệ bình thường sẽ dẫn đến những kết luận hoàn toàn khác về cách ứng phó, so với việc coi AI tương đồng với trí tuệ con người”.

Theo các tác giả, tốc độ ứng dụng AI diễn ra chậm hơn tốc độ đổi mới của AI. Nhiều người chỉ thỉnh thoảng mới dùng công cụ AI, và mức độ sử dụng (tính theo giờ mỗi ngày) tại Mỹ vẫn còn rất thấp so với tổng số giờ làm việc. Việc ứng dụng đi sau đổi mới không có gì bất ngờ, bởi con người và doanh nghiệp cần thời gian để thích nghi thói quen, quy trình làm việc với công nghệ mới. Việc ứng dụng cũng bị cản trở bởi nhiều kiến thức vốn mang tính ngầm định và đặc thù từng tổ chức, dữ liệu không ở định dạng phù hợp, hoặc bị hạn chế bởi quy định. Những rào cản tương tự từng xuất hiện một thế kỷ trước, khi các nhà máy chuyển sang dùng điện năng: quá trình này kéo

dài hàng thập kỷ vì đòi hỏi phải thiết kế lại toàn bộ bố trí mặt bằng, quy trình và cấu trúc tổ chức.

Hơn nữa, chính tốc độ đổi mới của AI có thể bị hạn chế nhiều hơn tưởng tượng, theo lập luận của bài nghiên cứu, nhiều ứng dụng (như phát triển thuốc, xe tự lái hay thậm chí chỉ là đặt trước kỳ nghỉ) đều cần thử nghiệm thực tế rộng rãi. Quá trình này vừa chậm vừa tốn kém, đặc biệt trong những lĩnh vực liên quan đến an toàn và bị kiểm soát chặt chẽ. Do đó, các tác giả kết luận, tác động kinh tế “nhiều khả năng sẽ diễn ra dần dần” thay vì là sự tự động hóa đột ngột của một phần lớn nền kinh tế.

Ngay cả khi AI lan tỏa chậm, nó vẫn sẽ thay đổi bản chất công việc. Khi ngày càng nhiều công việc có thể tự động hóa, “tỷ lệ công việc và nhiệm vụ của con người liên quan đến việc kiểm soát AI sẽ ngày càng tăng.” Điều này tương tự với giai đoạn Cách mạng Công nghiệp, khi công nhân từ chỗ làm thủ công (như dệt vải) chuyển sang giám sát máy móc làm thay việc và xử lý các tình huống khi máy không làm được (chẳng hạn khi bị kẹt). Thay vì AI lấy đi việc làm hàng loạt, công việc có thể ngày càng xoay quanh việc điều chỉnh, giám sát và kiểm soát các hệ thống dựa trên AI. Ông Narayanan và Kapoor cho rằng, nếu thiếu sự giám sát của con người, AI có thể “quá dễ mắc lỗi để còn mang lại ý nghĩa kinh doanh.”

Điều này cũng nêu lên những hệ quả đối với rủi ro từ AI. Đáng chú ý là các tác giả phê phán sự dồn tâm quá mức vào việc “căn chỉnh” các mô hình AI, tức là các nỗ lực đảm bảo kết quả đầu ra phù hợp với mục tiêu của con người tạo ra nó. Họ lập luận rằng câu trả lời đầu ra từ AI có gây tác hại hay không thường phụ thuộc vào bối cảnh mà con người hiểu được, nhưng mô hình AI thì không. Ví dụ, một mô hình được yêu cầu viết email mang tính thuyết phục sẽ không hiểu được liệu thông điệp đó được dùng cho tiếp thị hợp pháp hay lừa đảo. Nỗ lực tạo ra một mô hình AI không thể bị lạm dụng, các tác giả viết “giống như cố gắng tạo ra chiếc máy tính không thể bị dùng vào mục đích xấu.” Thay vào đó, họ đề xuất, cần tập trung nhiều hơn vào tuyến phòng thủ hạ

nguồn để ngăn chặn sự lạm dụng AI, chẳng hạn tăng cường các biện pháp hiện có trong an ninh mạng và an toàn sinh học. Cách này cũng giúp gia tăng khả năng phòng thủ trước các mối đe dọa khác không liên quan đến AI.

“Kẻ hủy diệt” chỉ là hư cấu

Cách tư duy của các tác giả mang hàm ý thiên về chính sách nhằm giảm rủi ro và tăng khả năng phòng vệ. Việc này bao gồm bảo vệ người tố giác (đã có trong nhiều ngành), yêu cầu công khai việc sử dụng AI (như đối với bảo vệ dữ liệu), có đăng ký để theo dõi cách triển khai (như đối với ô tô và UAV) và báo cáo bắt buộc khi có sự cố (như khi có tấn công mạng). Tóm lại, nghiên cứu kết luận rằng những bài học từ các công nghệ trước đây hoàn toàn có thể áp dụng hữu ích cho AI — và việc coi công nghệ này là điều bình thường sẽ dẫn tới các chính sách phù hợp hơn nhiều với việc coi nó là siêu trí tuệ đang cận kề.

Ngay cả những người theo xu hướng thực dụng với AI cũng có thể cảm thấy các tác giả quá thờ ơ với nguy cơ AI gây xáo trộn thị trường lao động, đánh giá thấp tốc độ ứng dụng AI, quá coi nhẹ rủi ro từ sự sai lệch hay đánh lừa, và chủ quan về khung pháp lý. Dự đoán của họ rằng AI sẽ không thể “thực sự vượt trội hơn con người được đào tạo” trong việc dự báo hay thuyết phục. Và ngay cả khi các kịch bản cực đoan lạc quan hay bi quan là sai, AI vẫn có thể mang tính biến đổi mạnh mẽ hơn nhiều những gì các tác giả mô tả.

Thế nhưng, nhiều người khi đọc quan điểm phủ nhận tính “đặc biệt” của AI sẽ gật đầu đồng ý. Cách nhìn ở mức trung dung này kém kịch tính hơn so với những dự báo về một “cuộc bùng nổ thần tốc” hay tận thế cận kề, nên thường không được chú ý nhiều. Đó là lý do các tác giả cho rằng việc trình bày rõ lập trường này là xứng đáng: bởi họ tin rằng “một phiên bản nào đó của thế giới quan này đang được nhiều người chia sẻ”. Trong bối cảnh lo ngại hiện nay về tính bền vững của các khoản đầu tư vào AI, bài nghiên cứu của họ lại mang đến một sự thay thế “nhàm chán nhưng đáng để suy ngẫm” cho cơn cuồng loạn về AI. 💎

SCIC

VĂN BẢN - CHÍNH SÁCH

NGHỊ ĐỊNH SỐ 245/2025/NĐ-CP NGÀY 11/09/2025 CỦA CHÍNH PHỦ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA NGHỊ ĐỊNH 155/2020/NĐ-CP NGÀY 31/12/2020 CỦA CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH CHI TIẾT THỰC HIỆN MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT CHỨNG KHOÁN

Ngày 11/09/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định 245/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 155/2020/NĐ-CP, quy định chi tiết thực hiện một số điều của Luật Chứng khoán. Nghị định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Nghị định 245/2025/NĐ-CP điều chỉnh các quy định liên quan đến việc phát hành, niêm yết và giao dịch chứng khoán, áp dụng cho các tổ chức phát hành, nhà đầu tư trong và ngoài nước, cũng như các cơ quan quản lý liên quan.

▪ Quy định về phát hành chứng khoán

Nghị định bổ sung quy định về ngày kết thúc đợt phát hành cổ phiếu để chuyển đổi trái phiếu, và điều chỉnh cách tính tỷ lệ giao dịch mua lại doanh nghiệp. Đối với nhà đầu tư nước ngoài, nghị định yêu cầu các tài liệu xác nhận mã số giao



dịch chứng khoán và các giấy tờ pháp lý liên quan.

▪ Trách nhiệm công bố thông tin

Các tổ chức phát hành, niêm yết và đăng ký giao dịch có trách nhiệm công bố thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời. Nhà đầu tư phải tự đánh giá và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

▪ Điều kiện niêm yết và giao dịch chứng khoán

Nghị định quy định chi tiết về điều kiện niêm yết chứng khoán, bao gồm yêu cầu về báo cáo tài chính và các chỉ tiêu tài chính khác. Đối với trái phiếu, tổ chức phát hành phải được xếp hạng tín nhiệm bởi tổ chức xếp hạng tín nhiệm độc lập.

▪ Thay đổi trong quy định về chứng quyền có bảo đảm

Nghị định bổ sung quy định về chào bán chứng quyền có bảo

đảm, yêu cầu tổ chức phát hành phải có tài sản bảo đảm thanh toán và mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua chứng quyền.

▪ Quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài

Công ty đại chúng phải thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa và thực hiện các thủ tục liên quan theo quy định mới. Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam có trách nhiệm cập nhật thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

▪ Cấp chứng chỉ hành nghề chứng khoán

Nghị định quy định chi tiết về thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề chứng khoán, bao gồm việc tổ chức thi sát hạch và cấp chứng chỉ hành nghề điện tử. Các cá nhân phải nộp hồ sơ đầy đủ và chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin cung cấp. 💎





SCIC

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC
STATE CAPITAL INVESTMENT CORPORATION

BẢN TIN SCIC

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Chịu trách nhiệm xuất bản: **Lê Thanh Tuấn** - Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC)
Chịu trách nhiệm nội dung: **Trần Hoàng Ly** - Phó Chánh Văn phòng

Thư ký biên tập: **Phạm Hương Giang** · Trình bày thiết kế mỹ thuật: **Công ty Thiết kế Tạo mẫu Hoa Sen (Lotus)**

Điện thoại: (024) 62780 126 - Fax: (024) 62780 136 · Email: bantin@scic.vn · Website: www.scic.vn

Địa chỉ xuất bản: 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội